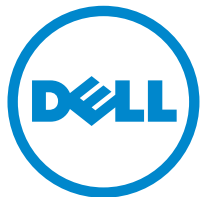


# Màn hình Dell UltraSharp U2417HWi Hướng Dẫn Người Sử Dụng

Dòng máy: U2417HWi  
Dòng máy theo quy định: U2417HWib



# Chú ý, thận trọng và cảnh báo



**CHÚ Ý:** Thông tin CHÚ Ý cho biết thông tin quan trọng giúp bạn tận dụng tốt hơn máy tính của bạn.



**THẬN TRỌNG:** Thông tin THẬN TRỌNG chỉ báo khả năng hư hại đến phần cứng hoặc mất dữ liệu nếu không làm theo các hướng dẫn.



**CẢNH BÁO:** Thông tin CẢNH BÁO chỉ báo tiềm ẩn bị hư hỏng tài sản, bị thương hoặc tử vong.

-----  
**Bản quyền © 2016 Dell Inc. Đã đăng ký bản quyền.**

Sản phẩm này được bảo vệ bởi luật bản quyền và sở hữu trí tuệ Hoa Kỳ và quốc tế. Dell™ và logo Dell là thương hiệu của Dell Inc. tại Hoa Kỳ và/hoặc các nước khác. Android, Google, Google Play và các nhãn hiệu khác là các thương hiệu của Google Inc. Tất cả các dấu hiệu và các tên khác được đề cập ở đây có thể là thương hiệu đã đăng ký của các công ty tương ứng.

# Nội dung

<b>Thông Tin Về Màn Hình Của Bạn</b> . . . . .	<b>5</b>
Giới thiệu . . . . .	5
Thành Phần Trong Hộp. . . . .	5
Tính Năng Sản Phẩm . . . . .	7
Nhận Biết Các Bộ Phận Và Điều Khiển. . . . .	8
Thông Số Màn Hình . . . . .	11
Khả Năng Cắm và Chạy . . . . .	17
Giao Diện Cổng Kết Nối Đa Dụng (USB). . . . .	17
Chính Sách Điểm Ảnh Và Chất Lượng Màn Hình LCD . . . . .	18
Hướng Dẫn Bảo Trì. . . . .	19
<b>Cài Đặt Màn Hình</b> . . . . .	<b>20</b>
Lắp Chân Đế . . . . .	20
Kết Nối Màn Hình Của Bạn. . . . .	21
Quản Lý Cáp Của Bạn . . . . .	22
Lắp Nắp Cáp . . . . .	23
Tháo Chân Đế Màn Hình. . . . .	23
Tháo Nắp Cáp . . . . .	24
Giá Đỡ Treo Tường (Tùy Chọn). . . . .	24
<b>Sử Dụng Màn Hình</b> . . . . .	<b>25</b>
Bật Nguồn Màn Hình. . . . .	25

Tắt Nguồn Màn Hình . . . . .	25
Sử Dụng Điều Khiển Trên Bảng Điều Khiển Trước. . . . .	26
Sử Dụng Menu Hiển Thị Trên Màn Hình (OSD) . . . . .	28
Cài Đặt Độ Phân Giải Tối Đa . . . . .	40
Sử dụng Nghiêng, Xoay và Kéo Thẳng. . . . .	41
Xoay màn hình. . . . .	42
Điều Chỉnh Cài Đặt Hiển Thị Xoay Cho Hệ Thống Của Bạn . . . . .	45
<b>Chiếu màn hình thiết bị của bạn lên màn hình . . . . .</b>	<b>46</b>
Thiết Lập Kết Nối Không Dây. . . . .	46
Kết nối màn hình qua Screencast hoặc Screen Mirror . . . . .	48
<b>Xử lý sự cố . . . . .</b>	<b>67</b>
Tự kiểm tra. . . . .	67
Chẩn đoán tích hợp . . . . .	68
Vấn Đề Thường Gặp. . . . .	69
Vấn Đề Cụ Thể Theo Sản Phẩm. . . . .	71
Vấn Đề Cụ Thể Với Cổng Kết Nối Đa Dụng (USB). . . . .	71
Các Vấn Đề Kết Nối Không Dây. . . . .	72
<b>Phụ Lục . . . . .</b>	<b>73</b>
Thông Báo FCC (Chỉ U.S) Và Thông Tin Quy Định Khác . . . . .	73
Liên hệ với Dell . . . . .	73


# Thông Tin Về Màn Hình Của Bạn

---

## Giới thiệu


Màn hình không dây Dell cho phép máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị điện thoại của bạn hiển thị ảnh màn hình của bạn qua giao diện WiFi Direct. Khi bạn kết nối máy tính xách tay, máy tính bảng và điện thoại di động vào Màn hình không dây Dell, bạn có thể tiếp cận chuột và bàn phím được kết nối với Màn hình để điều khiển thiết bị vi tính (máy tính xách tay, máy tính bảng hoặc điện thoại di động).


Màn hình không dây Dell cũng cho phép máy tính xách tay và điện thoại di động được kết nối đồng thời qua giao diện WiFi Direct. Máy tính xách tay được hiển thị đầy đủ và điện thoại di động được hiển thị ở dạng hình ảnh phủ (PiP).

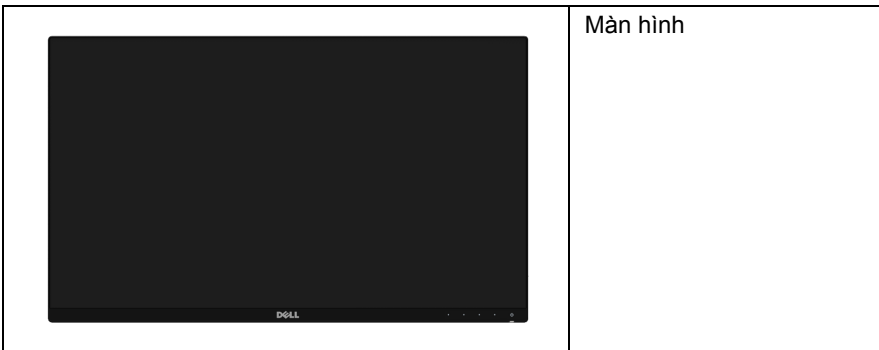
 **CHÚ Ý:** Màn hình được trang bị ăng-ten của máy phát radio, vì vậy chúng tôi khuyên bạn nên giữ khoảng cách an toàn ít nhất là 20 cm giữa màn hình và bạn.

## Thành Phần Trong Hộp

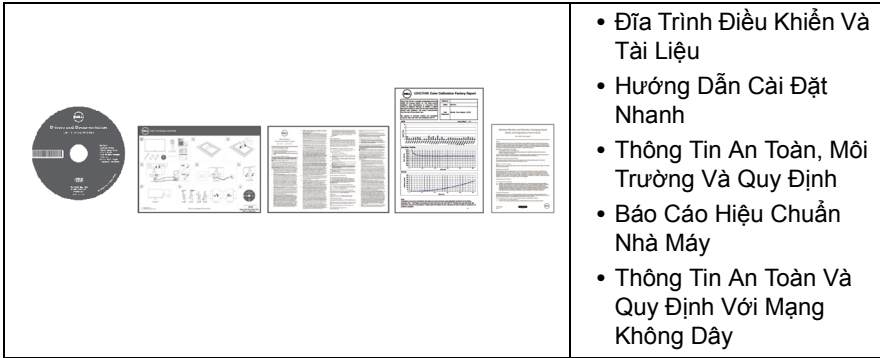
Màn hình của bạn có các phụ kiện đi kèm được nêu dưới đây. Đảm bảo bạn nhận được tất cả các phụ kiện và [Liên hệ với Dell](#) kiểm tra xem có phần nào bị thiếu không.

 **CHÚ Ý:** Một số phụ kiện có thể là tùy chọn và có thể không được giao kèm với màn hình của bạn. Một số tính năng hoặc nội dung đa phương tiện có thể không có ở một số nước.

 **CHÚ Ý:** Để lắp với chân đế khác, hãy tham khảo hướng dẫn lắp đặt chân đế tương ứng để được hướng dẫn lắp đặt.



	<p>Chân đế</p>
	<p>Nắp cáp</p>
	<p>Cáp Nguồn (Khác nhau tùy theo quốc gia)</p>
	<p>Cáp HDMI</p>
	<p>Cáp Nối Lên USB 3.0 (Lắp cổng USB trên màn hình)</p>



## Tính Năng Sản Phẩm

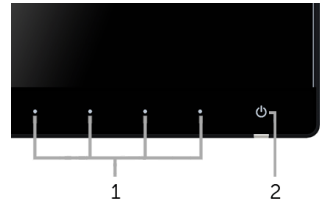
Màn hình phẳng **Dell U2417HWi** có Bán Dẫn Màng Mỏng (TFT), ma trận chủ động, Màn Hình Hiển Thị Tinh Thể Lỏng (LCD), và đèn nền LED. Tính năng màn hình gồm có:

- **U2417HWi:** Vùng hiển thị nhìn được là 60,47 cm (23,8-inch) (đo chéo). Độ phân giải 1920 x 1080, có thể hỗ trợ toàn màn hình cho độ phân giải thấp hơn.
- Kết nối không dây qua IEEE 802.11 ac, bluetooth, và Screencast.
- Góc nhìn rộng cho phép nhìn từ vị trí ngồi hoặc đứng, hoặc khi di chuyển từ bên này sang bên kia.
- Nghiêng, xoay, kéo thẳng, và khả năng điều chỉnh xoay.
- Mép vát siêu mỏng làm giảm khoảng cách mép vát khi sử dụng đa màn hình, cho phép dễ dàng thiết lập để có trải nghiệm xem đẹp mắt.
- Chân đế tháo rời và lỗ lắp 100 mm theo quy định của Hiệp Hội Tiêu Chuẩn Điện Tử Video (VESA™) mang tới giải pháp lắp ráp linh hoạt.
- Có đủ khả năng kết nối số với HDMI, USB 3.0 và MicroUSB 2.0 (chỉ dành cho trung tâm sửa chữa) cho phép sử dụng hiệu quả màn hình của bạn cả về sau này.
- Khả năng cắm và chạy nếu được hệ thống của bạn hỗ trợ.
- Gam màu 96% sRGB (CIE1931) với E Delta trung bình là < 4.
- Điều chỉnh được Hiển Thị Trên Màn Hình (OSD) để dễ dàng thiết lập và tối ưu hóa màn hình.
- Đĩa phần mềm và tài liệu hướng dẫn có Tập Thông Tin (INF), Tập Khớp Màu Hình Ảnh (ICM), và tài liệu sản phẩm.
- Có phần mềm Dell Display Manager (có trong đĩa CD đi kèm với màn hình).
- Tính năng Tiết Kiệm Điện tuân thủ tiêu chuẩn của Energy Star.
- Đối với Windows® 7/8.x/10, trình điều khiển/ứng dụng Screenovate có thể hỗ trợ các tính năng chia sẻ HID bổ sung/nâng cao.
- Khe khóa an toàn.
- Khóa chân đế.
- Khả năng chuyển đổi từ góc rộng sang tỷ lệ góc cạnh tiêu chuẩn trong khi vẫn duy trì được chất lượng hình ảnh.

- Xếp Hạng Tiêu Chuẩn Vàng EPEAT.
- Màn hình U2417HWi không có BFR/PVC - (không có Halogen), trừ cáp bên ngoài.
- Màn hình chứng nhận TCO.
- Đáp ứng yêu cầu về rò rỉ NFPA 99.
- Màn hình bằng kính không có thạch tín và thủy ngân.
- Hệ Số Tương Phản Động Cao (2.000.000:1).
- Sử dụng 3 W điện chờ khi ở chế độ chờ không dây.
- Đồng Hồ Năng Lượng cho biết mức năng lượng màn hình sử dụng thực tế.

## Nhận Biết Các Bộ Phận Và Điều Khiển

### Nhìn Từ Trước



Điều khiển trên bảng điều khiển phía trước

Nhãn	Mô tả
1	Nút chức năng (Để biết thêm thông tin, xem <a href="#">Sử Dụng Màn Hình</a> )
2	Nút Bật/Tắt nguồn (có chỉ báo đèn LED)



## Nhìn Từ Sau



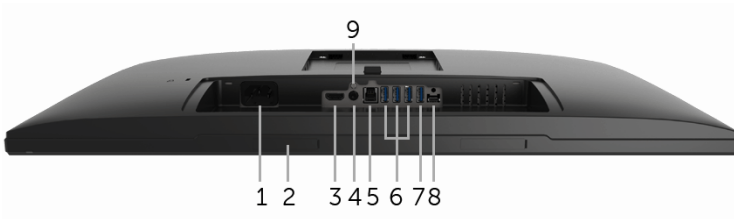
Nhìn từ sau có chân đế

Nhãn	Mô tả	Sử dụng
1	Lỗ lắp VESA (100 mm x 100 mm - Nắp VESA lắp phía sau)	Màn hình treo tường sử dụng bộ treo tường tương thích VESA (100 mm x 100 mm).
2	Nhãn quy định	Liệt kê các phê chuẩn theo quy định.
3	Nút nhả chân đế	Nhả chân đế khỏi màn hình.
4	Khe khóa an toàn	Giữ an toàn màn hình với khóa an toàn (không có kèm khóa an toàn).
5	Nhãn số sê-ri mã vạch	Tham khảo nhãn này nếu bạn cần liên hệ với Dell để được hỗ trợ kỹ thuật.
6	Khe quản lý cáp	Sử dụng để quản lý dây cáp bằng cách đặt chúng vào qua khe.

## Nhìn Từ Phía Bên



## Nhìn Từ Dưới



Nhìn từ dưới không có chân đế

Nhãn	Mô tả	Sử dụng
1	Đầu nối dây nguồn AC	Nối cáp nguồn.
2	Khe gắn Thanh âm thanh Dell	Lắp Thanh âm thanh Dell tùy chọn. (Giấu bên dưới tấm nhựa có thể tháo)
3	Đầu nối cổng HDMI	Kết nối máy tính với cáp HDMI.
4	Đường ra âm thanh	Kết nối với loa*.
5	Cổng nối lên USB	Kết nối cáp USB đi kèm với màn hình vào máy tính. Sau khi đã kết nối cáp này, bạn có thể sử dụng các đầu nối USB trên màn hình.

<b>6</b>	Cổng nối xuống USB	<p><b>Nguồn HDMI</b></p> <p>Kết nối thiết bị USB. Bạn chỉ có thể sử dụng đầu nối này sau khi đã kết nối cáp USB vào máy tính và vào đầu nối lên USB trên màn hình.</p> <p><b>Nguồn không dây</b></p> <p>Kết nối bàn phím và chuột. Các thiết bị USB khác được giới hạn cho Ethernet USB, ổ USB hoặc hub USB 2.0.</p>
<b>7</b>	Cổng xuống USB với sạc nguồn	Kết nối để sạc thiết bị của bạn.
<b>8</b>	Cổng B-micro	Cổng này chỉ dành cho việc bảo dưỡng hoặc sửa lỗi. (KHÔNG dành cho người dùng cuối)
<b>9</b>	Tính năng khóa chân đế	Để khóa chân đế với màn hình, sử dụng vít M3 x 6 mm (vít không được đi kèm).

\* Sử dụng tai nghe không được hỗ trợ cho đầu nối đường ra âm thanh.

## Thông Số Màn Hình

### Thông Số Màn Hình Phẳng

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
Kiểu màn hình	Ma trận chủ động - TFT LCD
Công nghệ màn hình phẳng	Loại tinh thể chuyển hướng trong mặt phẳng
Hình ảnh xem được	
Chéo	604,70 mm (23,8 inch)
Vùng Hoạt Động, Ngang	527,04 mm (20,75 inch)
Vùng Hoạt Động, Dọc	296,46 mm (11,67 inch)
Khu vực	156246,28 mm <sup>2</sup> (242,18 inch <sup>2</sup> )
Mật độ điểm ảnh	0,2745 mm
Góc nhìn	Thông thường 178° (dọc) Thông thường 178° (ngang)
Công suất chiếu sáng	250 cd/m <sup>2</sup> (thông thường)
Tỷ lệ tương phản	1000 đến 1 (thông thường) 2M đến 1 (Tương Phản Động thông thường bật)
Lớp phủ bản mặt	Chống lóa với độ cứng 3H
Đèn nền	Hệ thống đèn mép LED

Thời gian phản hồi	14 ms xám đến xám (thông thường) 8 ms với Nhanh (thông thường)
Độ sâu màu	16,77 triệu màu
Gam màu	CIE1976 (85%), CIE 1931* (72%)

\* Gam màu [U2417HWi] (thông thường) dựa theo tiêu chuẩn kiểm tra CIE1976 (85%) và CIE1931 (72%). Độ phủ sRGB là 96%.

## Thông Số Độ Phân Giải

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
Phạm vi quét ngang	30 kHz đến 83 kHz (tự động)
Phạm vi quét dọc	56 Hz đến 76 Hz (tự động)
Độ phân giải cài đặt sẵn tối đa	1920 x 1080 ở 60 Hz

## Chế độ video được hỗ trợ

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
Khả năng phát video (phát HDMI)	480p, 480i, 576p, 576i, 720p, 1080i, 1080p

## Chế độ hiển thị cài sẵn

Chế Độ Hiển Thị	Tần Số Quét Ngang (kHz)	Tần Số Quét Dọc (Hz)	Đồng Hồ Điểm Ảnh (MHz)	Cực Đồng Bộ (Ngang/Dọc)
VESA, 720 x 400	31,5	70,1	28,3	-/+
VESA, 640 x 480	31,5	60,0	25,2	-/-
VESA, 640 x 480	37,5	75,0	31,5	-/-
VESA, 800 x 600	37,9	60,3	40,0	+/+
VESA, 800 x 600	46,9	75,0	49,5	+/+
VESA, 1024 x 768	48,4	60,0	65,0	-/-
VESA, 1024 x 768	60,0	75,0	78,8	+/+
VESA, 1152 x 864	67,5	75,0	108,0	+/+
VESA, 1280 x 1024	64,0	60,0	108,0	+/+
VESA, 1280 x 1024	80,0	75,0	135,0	+/+
VESA, 1600 x 1200	75,0	60,0	162,0	+/+
VESA, 1920 x 1080	67,5	60,0	148,5	+/+

## Thông Số Điện

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
Tín hiệu vào video	HDMI 1.4*, 600 mV cho mỗi đường vi sai, 100 ohm trở kháng vào cho mỗi cặp vi sai
Điện khởi động	<ul style="list-style-type: none"><li>• 120 V: 30 A (Tối đa) ở 0°C (khởi động nguội)</li><li>• 240 V: 60 A (Tối đa) ở 0°C (khởi động nguội)</li></ul>
Điện áp AC/tần số/dòng điện vào	100 VAC đến 240 VAC / 50 Hz hoặc 60 Hz $\pm$ 3 Hz / 1,5 A (thông thường)

\* Không hỗ trợ thông số kỹ thuật tùy chọn HDMI 1.4, bao gồm HDMI Ethernet Channel (HEC), Audio Return Channel (ARC), tiêu chuẩn cho định dạng 3D và độ phân giải, tiêu chuẩn cho độ phân giải rạp chiếu phim kỹ thuật số 2K và 4K.

## Đặc Điểm Vật Lý

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
<b>Kiểu đầu nối</b>	HDMI; USB 3.0
<b>Kiểu cáp tín hiệu</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kỹ thuật số: HDMI, 19 chân</li><li>• Cổng Kết Nối Đa Dụng: USB, 9 chân</li></ul>
<b>Kích thước (có chân đế)</b>	
Chiều cao (kéo dài)	485,8 mm (19,12 inch)
Chiều cao (thu gọn)	355,8 mm (14,00 inch)
Chiều rộng	539,1 mm (21,23 inch)
Chiều sâu	185,0 mm (7,28 inch)
<b>Kích thước (không có chân đế)</b>	
Chiều cao	321,1 mm (12,64 inch)
Chiều rộng	539,1 mm (21,23 inch)
Chiều sâu	45,6 mm (1,80 inch)
<b>Kích thước chân đế</b>	
Chiều cao (kéo dài)	399,8 mm (15,74 inch)
Chiều cao (thu gọn)	353,9 mm (13,93 inch)
Chiều rộng	225,0 mm (8,86 inch)
Chiều sâu	185,0 mm (7,28 inch)

<b>Trọng lượng</b>	
Trọng lượng gồm bao bì	7,66 kg (16,88 lb)
Trọng lượng gồm bộ chân đế và cáp	5,42 kg (11,95 lb)
Trọng lượng không có bộ chân đế (Để tham khảo khi lắp tường hoặc lắp VESA - không có cáp)	3,28 kg (7,23 lb)
Trọng lượng của bộ chân đế	1,84 kg (4,06 lb)
Độ bóng khung trước	Khung Đen - đơn vị độ bóng (tối đa) 5,0

## Thông số kỹ thuật không dây

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
Bộ vi xử lý	Lõi tám Qualcomm
Tiêu Chuẩn	802.11 ac
Dải tần	2,4 GHz, 5 GHz - Đồng thời
Kết nối	WiFi Direct, Screencast
Bảo mật	WPA, WPA2
DRM nội dung	HDCP 2.2

## Đặc Tính Môi Trường

<b>Dòng máy</b>	<b>U2417HWi</b>
<b>Nhiệt độ</b>	
Hoạt động	0°C đến 40°C (32°F đến 104°F)
Không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo quản: -20°C đến 60°C (-4°F đến 140°F)</li> <li>Vận chuyển: -20°C đến 60°C (-4°F đến 140°F)</li> </ul>
<b>Độ ẩm</b>	
Hoạt động	10% đến 80% (không ngưng tụ)
Không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bảo quản: 5% đến 90% (không ngưng tụ)</li> <li>Vận chuyển: 5% đến 90% (không ngưng tụ)</li> </ul>
<b>Độ cao</b>	
Hoạt động	5.000 m (16.404 ft) (tối đa)
Không hoạt động	12.192 m (40.000 ft) (tối đa)
<b>Tản nhiệt</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>115,94 BTU/giờ (tối đa)</li> <li>78,43 BTU/giờ (bình thường)</li> </ul>

## Chế Độ Quản Lý Điện

Nếu bạn có card hoặc phần mềm hiển thị tuân thủ DPM™ của VESA cài đặt trong máy tính của bạn thì màn hình có thể tự động giảm tiêu thụ điện khi không sử dụng. Bảng sau thể hiện mức tiêu thụ điện và báo hiệu của tính năng tiết kiệm điện tự động này.

Chế Độ VESA	Đồng Bộ Ngang	Đồng Bộ Dọc	Video	Đèn Báo Nguồn	Tiêu Thụ Điện
Hoạt động bình thường	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Trắng	60 W (tối đa)** 25 W (thông thường)
Chế độ chờ không dây	Không hoạt động	Không hoạt động	Trống	Trắng (Nhấp nháy)	Nhỏ hơn 3 W (chế độ chờ mạng)
Tắt nguồn	-	-	-	Tắt	Nhỏ hơn 0,3 W

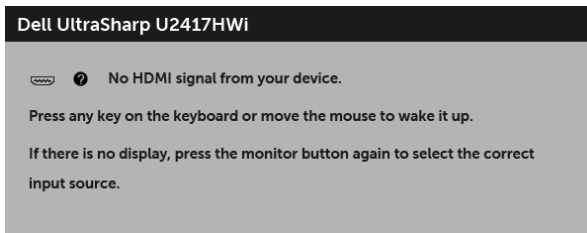
Energy Star	Tiêu Thụ Điện
Chế độ bật	18 W***



**CHÚ Ý:** Màn hình này tuân thủ chuẩn **ENERGY STAR®**.



OSD chỉ hoạt động trong chế độ hoạt động bình thường. Khi bất kỳ nút nào được nhấn trong chế độ HDMI (với chức năng **Auto Select (Chọn Tự Động)** được tắt), thông báo sau sẽ được hiển thị:



Bật máy tính và màn hình để tiếp cận chế độ OSD.

\* Chỉ có thể đạt được mức tiêu thụ điện bằng không trong chế độ OFF (TẮT) bằng cách rút cáp nguồn khỏi màn hình.

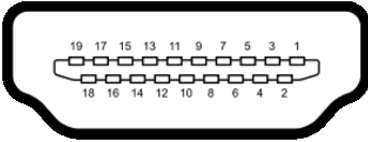
\*\* Tiêu thụ điện tối đa với mức chiếu sáng tối đa.

\*\*\* Tiêu thụ điện (Chế độ bật) được kiểm tra ở 230 Volts/50 Hz.

Tài liệu này chỉ cung cấp thông tin và thể hiện hiệu suất trong phòng thí nghiệm. Sản phẩm của bạn có thể thể hiện khác, tùy thuộc vào phần mềm, linh kiện và thiết bị ngoại vi mà bạn đặt hàng và không có nghĩa vụ phải cập nhật thông tin như vậy. Theo đó, khách hàng không nên dựa vào thông tin này để đưa ra các quyết định về dung sai điện hoặc những quyết định khác. Không có bảo đảm công khai hay ngụ ý về tính chính xác hay đầy đủ.

## Chỉ Định Chân

### Đầu nối HDMI



Số Chân	Mặt 19 Chân Của Cáp Tín Hiệu Kết Nối
1	DỮ LIỆU TMDS 2+
2	LỚP CHẨN DỮ LIỆU TMDS 2
3	DỮ LIỆU TMDS 2-
4	DỮ LIỆU TMDS 1+
5	LỚP CHẨN DỮ LIỆU TMDS 1
6	DỮ LIỆU TMDS 1-
7	DỮ LIỆU TMDS 0+
8	LỚP CHẨN DỮ LIỆU TMDS 0
9	DỮ LIỆU TMDS 0-
10	ĐỒNG HỒ TMDS+
11	LỚP CHẨN ĐỒNG HỒ TMDS
12	ĐỒNG HỒ TMDS-
13	CEC
14	Dự trữ (N.C. trên thiết bị)
15	ĐỒNG HỒ DDC (SCL)
16	DỮ LIỆU DDC (SDA)
17	DDC/CEC Nối đất
18	+5 V NGUỒN
19	PHÁT HIỆN CẢM NÓNG



# Khả Năng Cắm và Chạy

Bạn có thể cài đặt màn hình vào bất kỳ hệ thống nào tương thích với khả năng Cắm và Chạy. Màn hình sẽ tự cung cấp cho hệ thống máy tính Dữ Liệu Nhận Biết Hiển Thị Mở Rộng (EDID) sử dụng các giao thức Kênh Dữ Liệu Hiển Thị (DDC) để hệ thống có thể tự động cấu hình và tối ưu hóa các cài đặt màn hình. Hầu hết các cài đặt màn hình là tự động; bạn có thể chọn cài đặt khác nếu muốn. Để biết thêm thông tin về việc thay đổi cài đặt màn hình, xem [Sử Dụng Màn Hình](#).


## Giao Diện Cổng Kết Nối Đa Dụng (USB)

Phần này cung cấp cho bạn thông tin về các cổng USB có trên màn hình.

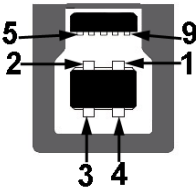


**CHÚ Ý:** Màn hình này tương thích USB 3.0 tốc độ cao.

Tốc Độ Truyền	Tốc Độ Dữ Liệu	Tiêu Thụ Điện*
Tốc độ cực nhanh	5 Gbps	4,5 W (Tối đa, mỗi cổng)
Tốc độ cao	480 Mbps	4,5 W (Tối đa, mỗi cổng)
Tốc độ đầy đủ	12 Mbps	4,5 W (Tối đa, mỗi cổng)

\* Lên đến 2 A trên cổng xuống USB (cổng có  biểu tượng tia sét) với các thiết bị tuân thủ BC1.2 hoặc các thiết bị USB bình thường.

## Đầu Nối Lên USB



Số Chân	Mặt 4 Chân Của Đầu Nối
1	VCC
2	D-
3	D+
4	GND
5	SSTX-
6	SSTX+
7	GND


8	SSRX-
9	SSRX+

## Đầu Nối Xuống USB



Số Chân	Mặt 4 Chân Của Đầu Nối
1	VCC
2	D-
3	D+
4	GND
5	SSRX-
6	SSRX+
7	GND
8	SSTX-
9	SSTX+

## Cổng USB

- 1 lên - sau
- 4 xuống - sau
- Cổng Sạc Nguồn - cổng có biểu tượng tia sét ; hỗ trợ khả năng nạp điện nhanh, nếu thiết bị tương thích BC1.2.



**CHÚ Ý:** Chức năng USB 3.0 đòi hỏi máy tính phải hỗ trợ USB 3.0.



**CHÚ Ý:** Giao diện USB của màn hình này chỉ hoạt động khi màn hình đang Bật hoặc ở trong chế độ tiết kiệm điện. Nếu bạn Tắt màn hình và sau đó Bật lại, các thiết bị ngoại vi kèm theo có thể mất một vài giây để khôi phục chức năng bình thường.

## Chính Sách Điểm Ảnh Và Chất Lượng Màn Hình LCD

Trong quá trình sản xuất màn hình LCD, đôi khi có một hoặc nhiều điểm ảnh bị cố định ở một trạng thái không thay đổi, khó có thể nhìn thấy và không ảnh hưởng đến chất lượng hiển thị hoặc khả năng sử dụng. Để biết thêm thông tin về Chính Sách Điểm Ảnh Và Chất Lượng Màn Hình Dell, xem trang web Hỗ trợ Dell tại:

<http://www.dell.com/support/monitors>.

# Hướng Dẫn Bảo Trì

## Vệ Sinh Màn Hình



**THẬN TRỌNG:** Đọc và làm theo [Hướng Dẫn Về An Toàn](#) trước khi vệ sinh màn hình.



**CẢNH BÁO:** Trước khi vệ sinh màn hình, rút cáp nguồn màn hình ra khỏi ổ điện.



Để biết cách làm tốt nhất, hãy làm theo các hướng dẫn trong danh sách dưới đây trong khi mở hộp, vệ sinh hoặc xử lý màn hình của bạn:

- Để vệ sinh màn hình chống tĩnh điện của bạn, nhúng nhẹ miếng vải mềm, sạch vào nước. Nếu có thể, sử dụng vải mỏng vệ sinh màn hình đặc biệt hoặc dung dịch phù hợp với lớp phủ chống tĩnh điện. Không sử dụng benzen, chất tẩy rửa, amoniac, chất tẩy rửa mài mòn, hoặc khí nén.
- Sử dụng vải nhúng nước ấm để vệ sinh màn hình. Tránh sử dụng bất cứ chất tẩy rửa nào do một số chất tẩy rửa để lại lớp màng trên màn hình.
- Nếu bạn thấy có lớp bột trắng khi mở hộp màn hình, hãy lau bằng miếng vải.
- Thao tác cẩn thận với màn hình do màn hình màu hơi tối có thể bị trầy xước và để lại vết trầy màu trắng có màu sáng hơn màu sáng của màn hình.
- Để giúp duy trì chất lượng hình ảnh tốt nhất trên màn hình, sử dụng hình nền bảo vệ màn hình tự động thay đổi và Tắt màn hình khi không sử dụng.

# Cài Đặt Màn Hình

---

## Lắp Chân Đế

-  **CHÚ Ý:** Chân đế được tháo ra khi vận chuyển màn hình từ nhà máy.
-  **CHÚ Ý:** Việc này được áp dụng cho màn hình có chân đế. Khi mua chân đế loại khác, hãy tham khảo hướng dẫn lắp đặt chân đế tương ứng để biết hướng dẫn lắp đặt.



Để lắp chân đế màn hình:

- 1 Tháo nắp và đặt màn hình vào.
- 2 Lắp hai tab ở phần trên của chân đế vào rãnh phía sau màn hình.
- 3 Ấn chân đế vào cho đến khi nó khớp vào vị trí.

# Kết Nối Màn Hình Của Bạn



**CẢNH BÁO:** Trước khi bắt đầu bất kỳ quy trình nào trong phần này, hãy làm theo [Hướng Dẫn Về An Toàn](#).



**CHÚ Ý:** Màn hình được trang bị ăng-ten của máy phát radio, vì vậy chúng tôi khuyên bạn nên giữ khoảng cách an toàn ít nhất là 20 cm giữa màn hình và bạn.

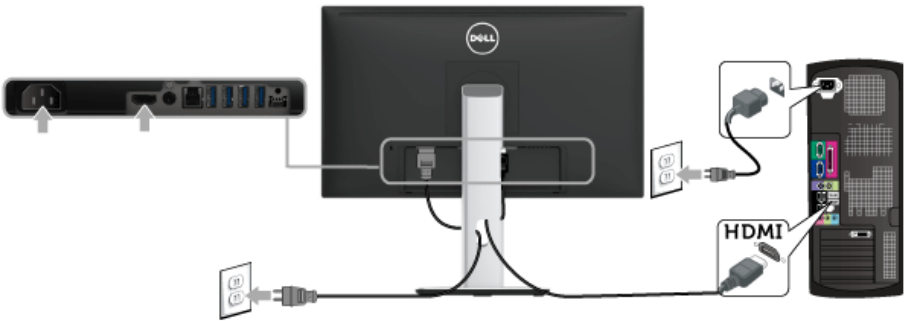


**CHÚ Ý:** Không kết nối tất cả các cáp vào máy tính cùng một lúc.

Để kết nối với màn hình của bạn với máy tính:

- 1 Tắt máy tính của bạn và ngắt kết nối cáp nguồn.
- 2 Kết nối cáp HDMI vào cáp HDMI từ màn hình của bạn vào máy tính.

## Kết nối cáp HDMI

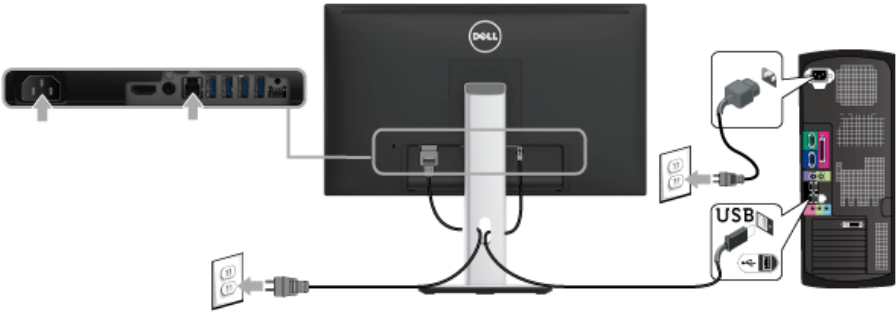


**THẬN TRỌNG:** Cạc đồ họa được sử dụng chỉ cho mục đích minh họa. Giao diện của các máy tính có thể thay đổi.

## Kết nối cáp USB 3.0

Sau khi bạn đã kết nối xong cáp HDMI, hãy làm theo các bước sau để kết nối cáp USB 3.0 với máy tính và hoàn tất cài đặt màn hình của bạn:

- 1 Kết nối cổng lên USB 3.0 (cáp được cung cấp) với cổng USB 3.0 thích hợp trên máy tính của bạn. (Xem [Nhìn Từ Dưới](#) để biết chi tiết.)
- 2 Kết nối các thiết bị ngoại vi USB 3.0 với các cổng USB 3.0 xuống trên màn hình.
- 3 Cắm cáp nguồn của máy tính và màn hình vào ổ cắm ở gần.
- 4 Bật màn hình và máy tính.  
Nếu màn hình của bạn hiển thị một hình ảnh, thì cài đặt đã hoàn tất. Nếu nó không hiển thị hình ảnh, hãy xem [Vấn Đề Cụ Thể Với Cổng Kết Nối Đa Dụng \(USB\)](#).
- 5 Sử dụng khe cáp trên chân đế màn hình để quản lý cáp.



## Quản Lý Cáp Của Bạn



Sau khi lắp tất cả các cáp cần thiết vào màn hình và máy tính của bạn, (Xem [Kết Nối Màn Hình Của Bạn](#) về lắp cáp,) sắp xếp tất cả các loại cáp như minh họa ở trên.

# Lắp Nắp Cáp



**CHÚ Ý:** Nắp cáp được tháo ra khi vận chuyển màn hình từ nhà máy.



- 1 Lắp hai tab ở phần dưới của nắp cáp vào rãnh phía sau màn hình.
- 2 Ấn nắp cáp vào cho đến khi nó khớp vào vị trí.

# Tháo Chân Đế Màn Hình



**CHÚ Ý:** Để ngăn ngừa xước màn hình LCD khi tháo chân đế, đảm bảo phải đặt màn hình trên bề mặt sạch, mềm.



**CHÚ Ý:** Việc này được áp dụng cho màn hình có chân đế. Khi mua chân đế loại khác, hãy tham khảo hướng dẫn lắp đặt chân đế tương ứng để biết hướng dẫn lắp đặt.



Để tháo chân đế:

- 1 Đặt màn hình lên miếng vải hoặc đệm mềm.
- 2 Nhấn và giữ nút nhả chân đế.
- 3 Nhấc chân đế ra khỏi màn hình.

# Tháo Nắp Cáp



- 1 Nhấn vào tab trên nắp cáp.
- 2 Tháo hai tab ở phần dưới của chân để khỏi rãnh phía sau màn hình.

# Giá Đỡ Treo Tường (Tùy Chọn)



(Kích thước vít: M4 x 10 mm).

Tham khảo hướng dẫn đi kèm với bộ treo tường tương thích VESA.

- 1 Đặt khung màn hình lên miếng vải hoặc đệm mềm trên bề mặt phẳng và chắc chắn.
- 2 Tháo chân đế.
- 3 Sử dụng một tuốc nơ vít Phillips đầu tròn để tháo bốn vít bảo vệ nắp nhựa.
- 4 Lắp giá treo tường của bộ giá đỡ treo tường vào màn hình.
- 5 Lắp màn hình lên tường bằng cách làm theo các hướng dẫn đi kèm với bộ giá đỡ treo tường.




**CHÚ Ý:** Chỉ sử dụng với giá treo tường có trong danh sách UL, có khả năng chịu trọng lượng/tải tối thiểu 13,12 kg.

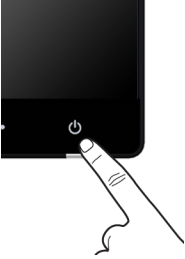


# Sử Dụng Màn Hình

---

## Bật Nguồn Màn Hình

Nhấn nút  để bật màn hình.



## Tắt Nguồn Màn Hình

Khi nguồn vào được đặt sang Wireless (Không dây),

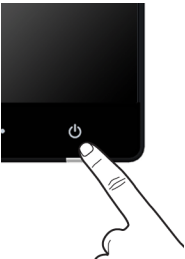
- nhấn nhanh (< 3 giây) vào nút Nguồn sẽ đặt màn hình sang chế độ chờ. Khi ở chế độ chờ, đèn báo LED trắng trên nút Nguồn sẽ nhấp nháy.
- nhấn lâu trên nút Nguồn sẽ đặt màn hình sang chế độ tắt.

Khi nguồn vào được đặt sang HDMI,

- nhấn vào nút Nguồn sẽ đặt màn hình sang chế độ tắt.

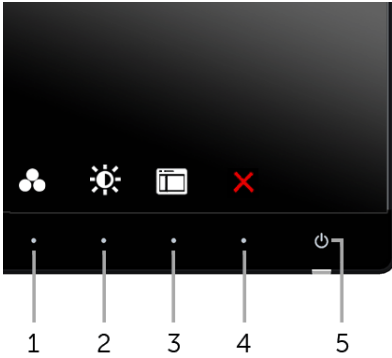


**CHÚ Ý:** Nếu cáp HDMI được ngắt khỏi cổng HDMI, hoặc hệ thống của bạn đang ở chế độ chờ, nút Nguồn nhấp nháy trắng để cho biết màn hình đã ở trong chế độ tiết kiệm điện.








# Sử Dụng Điều Khiển Trên Bảng Điều Khiển Trước

Sử dụng các nút điều khiển trên mặt trước của màn hình để điều chỉnh các đặc điểm của ảnh đang được hiển thị. Khi bạn sử dụng các nút này để điều chỉnh các điều khiển, OSD sẽ hiện các giá trị số về những đặc điểm khi chúng thay đổi.

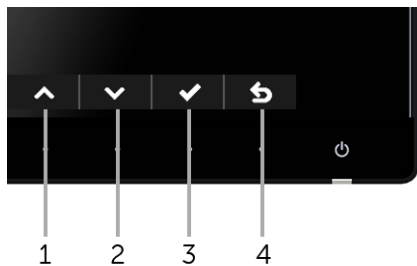






Bảng dưới đây mô tả các nút ở bảng điều khiển trước:

Nút Bảng Điều Khiển Phía Trước	Mô tả
1  <b>Phím tắt/ Preset Modes (Chế Độ Cài Đặt Trước)</b>	Sử dụng nút này để lựa chọn từ một danh sách các chế độ màu cài đặt trước.
2  <b>Phím tắt/ Brightness/Contrast (Độ sáng/Độ tương phản)</b>	Sử dụng nút này để truy cập trực tiếp menu <b>Brightness/Contrast (Độ sáng/Độ tương phản)</b> .
3  <b>Menu</b>	Sử dụng nút <b>MENU</b> để khởi chạy Hiển thị trên màn hình (OSD) và chọn Menu OSD. Xem <a href="#">Truy Cập Hệ Thống Menu</a> .
4  <b>Thoát</b>	Sử dụng nút này để quay trở lại menu chính hoặc thoát menu chính OSD.
5  <b>Nguồn (có đèn báo nguồn)</b>	Sử dụng nút <b>Nguồn</b> để <b>Bật</b> và <b>Tắt</b> màn hình. Đèn trắng cho biết màn hình là <b>Bật</b> và hoạt động hoàn toàn. Đèn trắng nhấp nháy báo hiệu chế độ tiết kiệm điện.

## Nút Bảng Điều Khiển Phía Trước

Sử dụng các nút trên mặt trước của màn hình để điều chỉnh các cài đặt hình ảnh.




Nút Bảng Điều Khiển Phía Trước	Mô tả
1  Lên	Sử dụng nút <b>Lên</b> để điều chỉnh (tăng phạm vi) các mục trong menu OSD.
2  Xuống	Sử dụng nút <b>Xuống</b> để điều chỉnh (giảm phạm vi) các mục trong menu OSD.
3  OK	Nhấp vào nút <b>OK</b> để xác nhận lựa chọn.
4  Quay lại	Sử dụng nút <b>Quay lại</b> để trở lại menu trước.

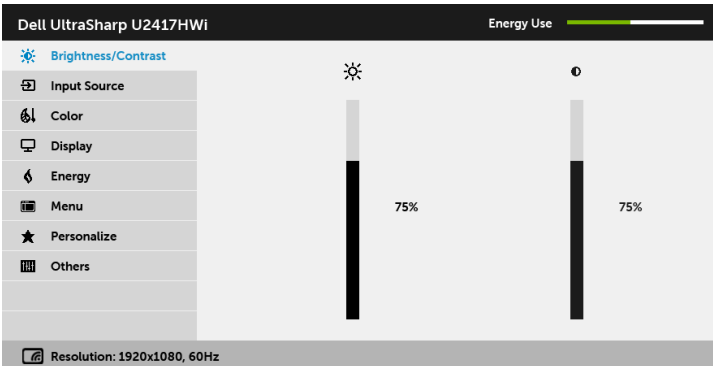
# Sử Dụng Menu Hiển Thị Trên Màn Hình (OSD)










## Truy Cập Hệ Thống Menu


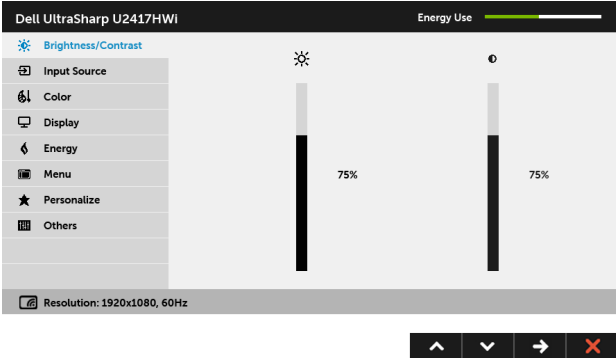






**CHÚ Ý:** Nếu bạn thay đổi các cài đặt và sau đó tiến tới menu khác hoặc thoát menu OSD, màn hình sẽ tự động lưu những thay đổi đó. Những thay đổi cũng được lưu nếu bạn thay đổi các cài đặt và sau đó chờ cho menu OSD biến mất.

- 1 Nhấn nút  để khởi chạy menu OSD và hiển thị menu chính.



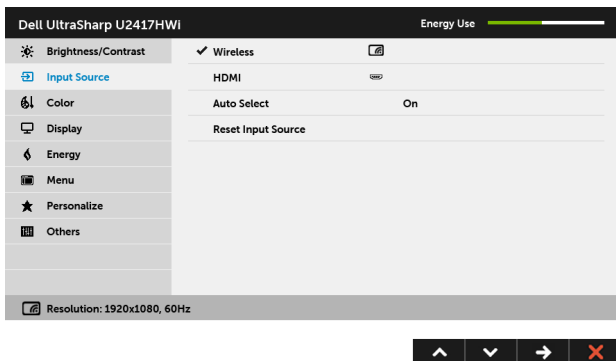
- 2 Nhấn nút  và  để di chuyển giữa các tùy chọn cài đặt. Khi bạn di chuyển từ biểu tượng này sang biểu tượng khác, tên tùy chọn được đánh dấu nổi bật. Xem bảng dưới đây về danh sách đầy đủ của tất cả các tùy chọn có sẵn cho màn hình.
- 3 Nhấn nút  một lần để kích hoạt tùy chọn được đánh dấu nổi bật.
- 4 Nhấn nút  và  để chọn thông số mong muốn.
- 5 Nhấn  để vào thanh trượt và sau đó sử dụng các nút  và , theo các chỉ báo trên menu, để thực hiện thay đổi.
- 6 Chọn nút  để quay trở lại menu chính.

Biểu tượng	Menu và Menu phụ	Mô tả
	<b>Brightness/Contrast (Độ sáng/Độ tương phản)</b>	Sử dụng menu này để kích hoạt điều chỉnh <b>Brightness/Contrast (Độ sáng/Độ tương phản)</b> .
		
	<b>Brightness (Độ sáng)</b>	<b>Brightness (Độ sáng)</b> điều chỉnh độ sáng của đèn nền. Nhấn nút  để tăng độ sáng và nhấn nút  để giảm độ sáng (tối thiểu 0 / tối đa 100).
	<b>Contrast (Độ tương phản)</b>	Trước tiên, điều chỉnh <b>Brightness (Độ sáng)</b> , sau đó điều chỉnh <b>Contrast (Độ tương phản)</b> chỉ khi cần điều chỉnh thêm. Nhấn nút  để tăng độ tương phản và nhấn nút  để giảm độ tương phản (tối thiểu 0 / tối đa 100). Chức năng <b>Contrast (Độ tương phản)</b> điều chỉnh mức độ khác nhau giữa độ tối và độ sáng trên màn hình.



## Input Source (Nguồn Đầu Vào)

Sử dụng menu **Input Source (Nguồn Đầu Vào)** để chọn giữa các tín hiệu video khác nhau có thể được kết nối với màn hình của bạn.



### Wireless (Không dây)

Chọn đầu vào **Wireless (Không dây)** khi bạn muốn sử dụng kết nối không dây. Sử dụng để chọn nguồn đầu vào không dây.

### HDMI

Chọn đầu vào **HDMI** khi bạn sử dụng đầu nối HDMI. Sử dụng để chọn nguồn đầu vào HDMI.

### Auto Select (Chọn Tự Động)

Bật chức năng này sẽ cho phép bạn quét tìm các nguồn đầu vào có sẵn.

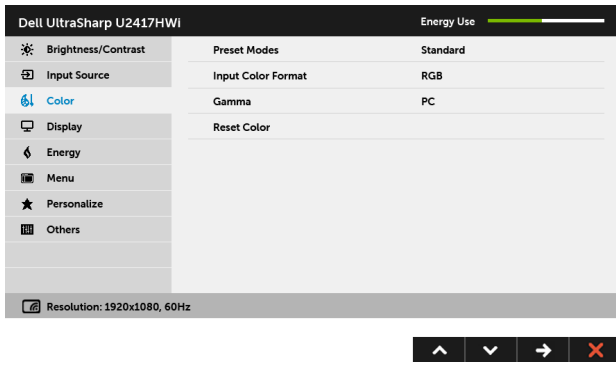
### Reset Input Source (Đặt Lại Nguồn Đầu Vào)

Đặt lại cài đặt đầu vào của màn hình của bạn về cài đặt gốc.



## Color (Màu)



Sử dụng **Color (Màu)** để điều chỉnh chế độ cài đặt màu.

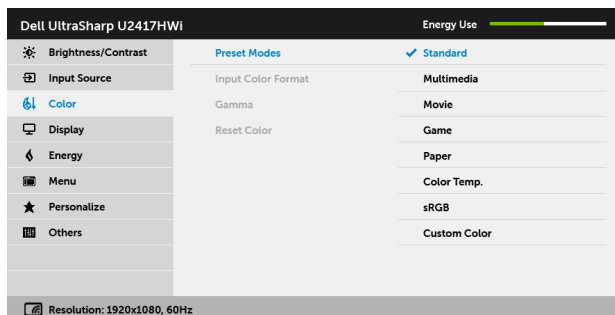


## Preset Modes (Chế Độ Cài Đặt Trước)

Khi bạn chọn **Preset Modes (Chế Độ Cài Đặt Trước)**, bạn có thể chọn **Standard (Tiêu Chuẩn)**, **Multimedia (Đa Phương Tiện)**, **Movie (Phim)**, **Game (Trò chơi)**, **Paper (Giấy)**, **Color Temp. (Nhiệt Độ Màu)**, **sRGB**, hoặc **Custom Color (Màu Tùy Chỉnh)** từ danh sách.

- **Standard (Tiêu Chuẩn)**: Tải cài đặt màu mặc định của màn hình. Đây là chế độ cài đặt trước mặc định.
- **Multimedia (Đa Phương Tiện)**: Tải cài đặt màu lý tưởng cho các ứng dụng đa phương tiện.
- **Movie (Phim)**: Tải cài đặt màu lý tưởng cho phim.
- **Game (Trò chơi)**: Tải cài đặt màu lý tưởng cho hầu hết các ứng dụng chơi trò chơi.
- **Paper (Giấy)**: Tải cài đặt độ sáng và độ nét lý tưởng để xem văn bản. Trộn nền văn bản để mô phỏng phương tiện truyền thông bằng giấy mà không ảnh hưởng đến ảnh màu. Chỉ áp dụng cho định dạng đầu vào RGB.
- **Color Temp. (Nhiệt Độ Màu)**: Cho phép người dùng chọn nhiệt độ màu: 10000K, 9300K, 7500K, 6500K, 5700K và 5000K.
- **sRGB**: Mô phỏng 72% màu NTSC.
- **Custom Color (Màu Tùy Chỉnh)**: Cho phép bạn tự điều chỉnh các cài đặt màu.

Nhấn nút  và  để điều chỉnh ba giá trị màu (R, G, B) và tạo ra tùy chỉnh màu cài đặt trước của riêng bạn.



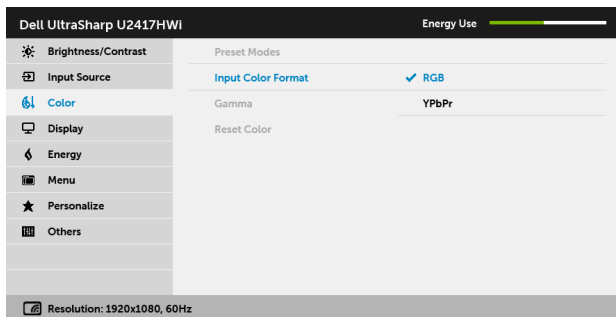
**CHÚ Ý:** Độ chính xác của sRGB được tối ưu hóa cho định dạng màu đầu vào RGB.

## Input Color Format (Định Dạng Màu Đầu Vào)

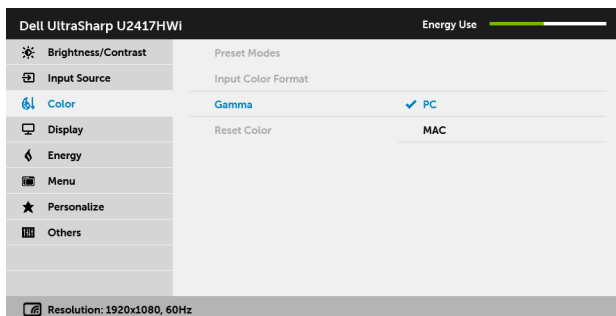
Cho phép bạn thiết lập chế độ đầu vào video sang:

**RGB:** Chọn tùy chọn này nếu màn hình của bạn được kết nối với máy tính (hoặc đầu DVD) bằng cáp HDMI.



**YPbPr:** Chọn tùy chọn này nếu màn hình được kết nối với đầu DVD bằng YPbPr bằng cách dùng cáp HDMI; hoặc cài đặt màu ra DVD không phải là RGB.





## Gamma (Gama) Cho phép bạn đặt **Gamma (Gama)** sang **PC** hoặc **MAC**.



## Hue (Màu sắc)

Tính năng này có thể thay đổi màu của hình ảnh video sang màu xanh lá cây hoặc màu tím. Được sử dụng để điều chỉnh tông màu nhẹ nhàng theo mong muốn. Sử dụng  hoặc  để điều chỉnh màu sắc từ '0' sang '100'.

Nhấn  để tăng màu xanh lá của hình ảnh video.

Nhấn  để tăng màu tím của hình ảnh video.



**CHÚ Ý:** Chính **Hue (Màu sắc)** chỉ có khi bạn chọn chế độ cài đặt trước **Movie (Phim)** hoặc **Game (Trò chơi)**.




---

### Saturation (Độ bão hòa)

Tính năng này có thể điều chỉnh độ bão hòa màu của hình ảnh video.

Sử dụng  hoặc  để điều chỉnh độ bão hòa từ '0' sang '100'.

Nhấn  để tăng màu sắc của hình ảnh video.

Nhấn  để tăng màu đen trắng của hình ảnh video.

**CHÚ Ý: Saturation (Độ bão hòa)** chỉ có khi bạn chọn chế độ cài đặt trước **Movie (Phim)** hoặc **Game (Trò chơi)**.

---

### Reset Color (Đặt Lại Màu)

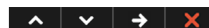
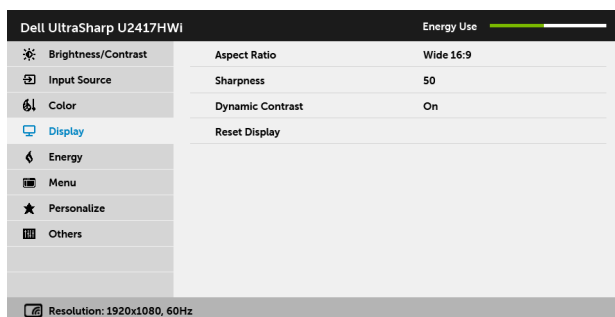
Đặt lại cài đặt màu của màn hình của bạn về cài đặt gốc.

---



### Display (Hiện Thị)

Sử dụng **Display (Hiện Thị)** để điều chỉnh ảnh.





---

### Aspect Ratio (Tỷ Lệ Khung Hình)

Điều chỉnh tỷ lệ hình ảnh sang **Wide 16:9 (Rộng 16:9)**, **4:3**, hoặc **5:4**.

---

### Sharpness (Độ Nét)

Tính năng này có thể làm cho hình ảnh trông sắc nét hơn hoặc mềm hơn. Sử dụng  hoặc  để điều chỉnh độ nét từ '0' sang '100'.

---

### Dynamic Contrast (Độ Tương Phản Động)

Cho phép bạn tăng mức tương phản để ảnh có chất lượng chi tiết hơn và sắc nét hơn.

Nhấn  để chọn **Dynamic Contrast (Độ Tương Phản Động)** "On (Bật)" hoặc "Off (Tắt)".

**CHÚ Ý: Dynamic Contrast (Độ Tương Phản Động)** cung cấp tương phản cao hơn nếu bạn chọn chế độ cài đặt sẵn **Game (Trò chơi)** hoặc **Movie (Phim)**.

---

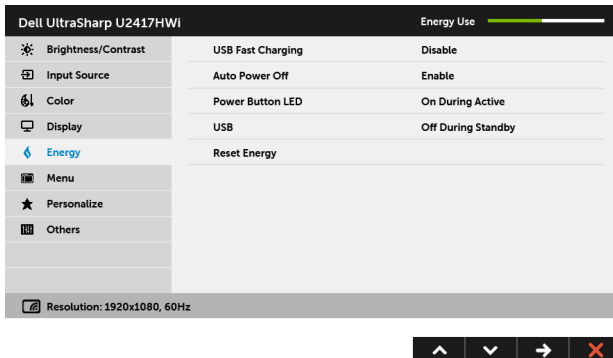
### Reset Display (Cài Đặt Lại Hiện Thị)

Chọn tùy chọn này để khôi phục lại các cài đặt hiển thị mặc định.

---



## Energy (Năng lượng)



### USB Fast Charging (Sạc Nhanh USB)

Cho phép bạn bật hoặc tắt sạc nhanh USB.

### Auto Power Off (Tự động tắt nguồn)

Chức năng này chỉ áp dụng khi Input Source (Nguồn Đầu Vào) được đặt sang Wireless (Không dây).

Khi được bật:

- Màn hình tắt nguồn sau hơn 5 phút không có hoạt động khi ở chế độ Chờ (được chỉ báo bằng đèn LED trắng nhấp nháy chậm ở nút Nguồn).
- Màn hình khôi phục lại hoạt động bình thường khi phát hiện có bất cứ hoạt động nào của người dùng.

Khi bị tắt:

- Màn hình vẫn luôn hoạt động và không vào chế độ Tắt.

### Power Button LED (Đèn LED Nút Nguồn)

Cho phép bạn đặt Bật hoặc Tắt đèn LED nguồn để tiết kiệm năng lượng.

### USB

Cho phép bạn bật hoặc tắt chức năng USB trong chế độ chờ màn hình.

**CHÚ Ý:** BẬT/TẮT USB trong chế độ chờ chỉ có sẵn khi cáp lên USB được rút. Tùy chọn này sẽ có màu xám khi cáp lên USB được cắm vào.

**CHÚ Ý:** Tùy chọn này sẽ luôn bị mờ đi khi Input Source (Nguồn Đầu Vào) được đặt sang Wireless (Không Dây).

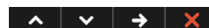
### Reset Energy (Đặt Lại Năng Lượng)

Chọn tùy chọn này để khôi phục cài đặt **Energy (Năng Lượng)** mặc định.



## Menu

Chọn tùy chọn này để điều chỉnh các cài đặt của OSD, chẳng hạn như, các ngôn ngữ của OSD, số thời gian menu vẫn còn trên màn hình, và vân vân.



### Language (Ngôn ngữ)

Các tùy chọn **Language (Ngôn ngữ)** đặt màn hình hiển thị OSD về một trong tám ngôn ngữ (Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, Pháp, Đức, Bồ Đào Nha gốc Braxin, Nga, Tiếng Trung Quốc giản thể, hay Nhật Bản).

### Rotation (Xoay)

Xoay OSD 90 độ ngược chiều kim đồng hồ. Bạn có thể điều chỉnh menu theo [Xoay Màn Hình](#) của bạn.

### Transparency (Độ trong suốt)

Chọn tùy chọn này để thay đổi độ trong suốt của menu bằng cách sử dụng các nút và (tối thiểu 0/tối đa 100).

### Timer (Hẹn giờ)

**OSD Hold Time (Thời Gian Chờ OSD):** Đặt độ dài thời gian OSD sẽ vẫn hoạt động sau khi bạn nhấn nút lần cuối.

Sử dụng hoặc để điều chỉnh thanh trượt với mức tăng là 1 giây, từ 5 đến 60 giây.

### Lock (Khóa)

Kiểm soát người dùng truy cập vào các điều chỉnh. Khi **Lock (Khóa)** được chọn, người dùng không được phép điều chỉnh. Tất cả các nút đều bị khóa.

#### CHÚ Ý:

Chức năng **Unlock (Mở khóa)** – Chỉ mở khóa cứng (nhấn và giữ nút bên cạnh nút nguồn trong 6 giây).

Chức năng **Lock (Khóa)** – Dù là khóa mềm (thông qua menu OSD) hoặc khóa cứng (nhấn và giữ nút bên cạnh nút nguồn trong 6 giây).

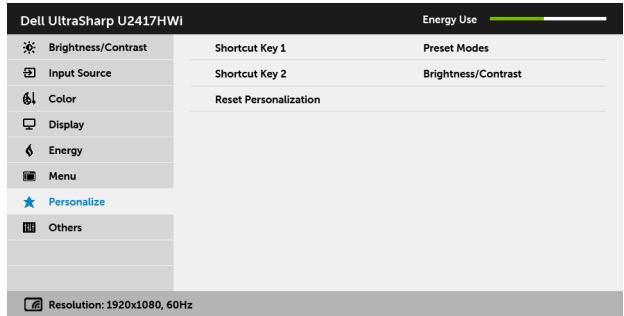
### Reset Menu (Đặt Lại Menu)

Đặt lại cả các cài đặt OSD về giá trị cài đặt trước của nhà máy.



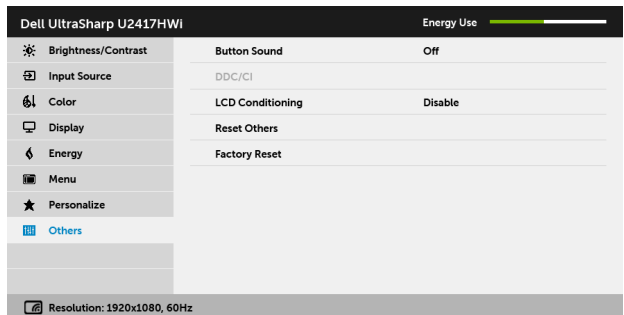
## Personalize (Cá nhân hóa)

Người dùng có thể chọn một tính năng từ **Preset Modes (Chế Độ Cài Đặt Trước)**, **Brightness/Contrast (Độ sáng/Độ tương phản)**, **Input Source (Nguồn Đầu Vào)**, **Aspect Ratio (Tỷ Lệ Khung Hình)**, hoặc **Rotation (Xoay)** và đặt nó làm phím tắt.



## Others (Khác)

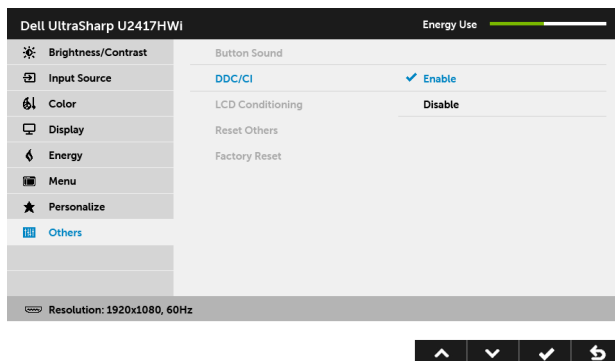
Chọn tùy chọn này để điều chỉnh cài đặt OSD, như **DDC/CI**, **LCD Conditioning (Điều Tiết LCD)**, và v.v...



## DDC/CI

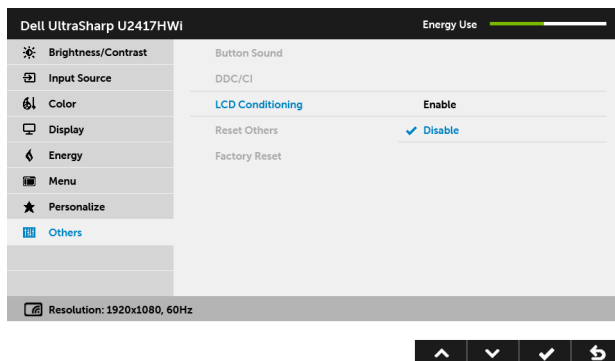
**DDC/CI** (Kênh Dữ Liệu Hiển Thị/Giao Diện Lệnh) cho phép bạn giảm sát các thông số màn hình (độ sáng, cân bằng màu, và vv) có thể được điều chỉnh qua phần mềm trên máy tính của bạn. Bạn có thể tắt tính năng này bằng cách chọn **Disable (Đóng)**. Bật tính năng này để có trải nghiệm người dùng tốt nhất và có hiệu suất tối ưu cho màn hình của bạn.

**CHÚ Ý:** Chức năng này chỉ có sẵn khi sử dụng kết nối HDMI.



## LCD Conditioning (Điều Tiết LCD)

Giúp giảm bớt hiện tượng lưu ảnh. Tùy thuộc vào mức độ của hiện tượng lưu ảnh, chương trình có thể mất một lúc để chạy. Bạn có thể bật tính năng này bằng cách chọn **Enable (Mở)**.



## Reset Others (Đặt lại khác)

Đặt lại tất cả các cài đặt mục trong menu **Others (Khác)** về giá trị cài đặt trước của nhà máy.

## Factory Reset (Khôi Phục Cài Đặt Gốc)

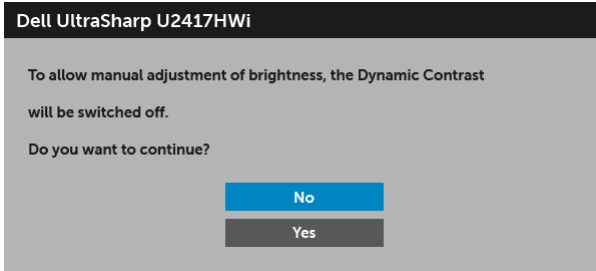
Đặt lại cả các cài đặt về giá trị cài đặt trước của nhà máy.



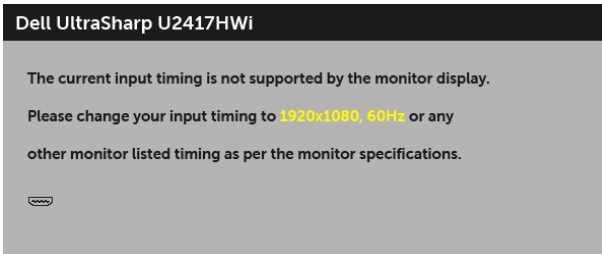
**CHÚ Ý:** Màn hình này có tích hợp tính năng tự động hiệu chỉnh độ sáng để bù đắp cho sự lão hóa đèn LED.

## Thông Báo Cảnh Báo OSD

Khi tính năng **Dynamic Contrast (Độ Tương Phản Động)** được bật (trong các chế độ cài đặt trước này: **Game (Trò chơi)** hoặc **Movie (Phim)**), điều chỉnh độ sáng bằng tay bị vô hiệu.

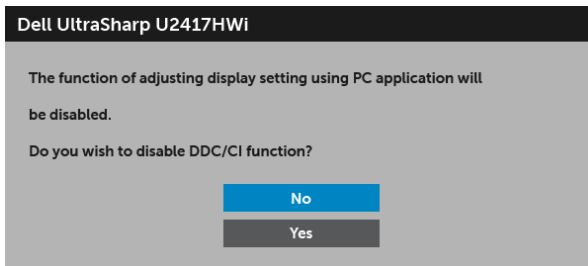


Khi màn hình không hỗ trợ chế độ độ phân giải cụ thể nào đó, bạn sẽ thấy có thông báo sau:

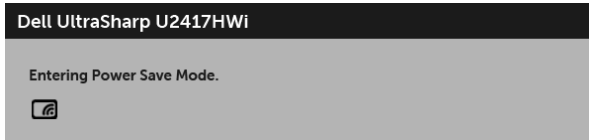


Điều này có nghĩa là màn hình không thể đồng bộ với các tín hiệu mà nó nhận được từ máy tính. Xem [Thông Số Màn Hình](#) để biết phạm vi tần số ngang và dọc mà màn hình này có thể xử lý được. Chế độ khuyên dùng là 1920 x 1080.

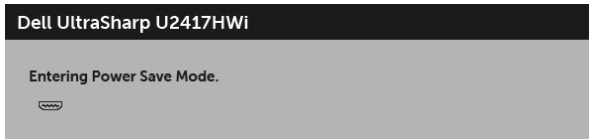
Bạn sẽ thấy thông báo sau trước khi chức năng DDC/CI bị tắt:



Khi màn hình vào chế độ tiết kiệm điện, thông báo sau sẽ xuất hiện:

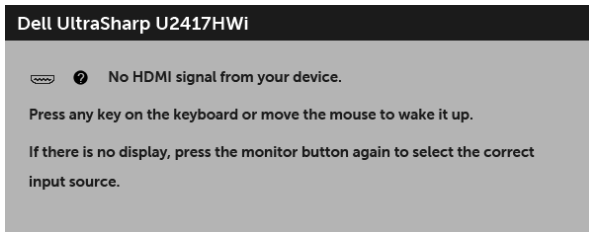


hoặc

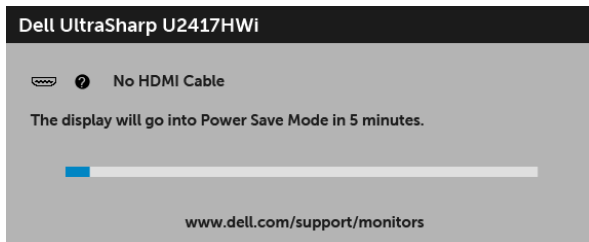


Bật máy tính và đánh thức màn hình để truy cập vào [OSD](#).

Nếu bạn nhấn bất kỳ nút nào ngoại trừ nút nguồn, thông báo sau sẽ xuất hiện trong chế độ HDMI (với chức năng **Auto Select (Chọn Tự Động)** được tắt):



Nếu đầu vào HDMI được chọn và cáp tương ứng không được kết nối, một hộp thoại như hình dưới đây sẽ xuất hiện.



Xem [Xử lý sự cố](#) để biết thêm thông tin.

# Cài Đặt Độ Phân Giải Tối Đa

Để đặt độ phân giải tối đa cho màn hình:

Trong Windows® 7, Windows® 8, và Windows® 8.1:

- 1 Chỉ với Windows® 8 và Windows® 8.1, chọn ô Màn hình nền để chuyển sang màn hình nền cổ điển.
- 2 Nhấp chuột phải vào màn hình nền, nhấp **Độ Phân Giải Màn Hình**.
- 3 Nhấp vào danh sách Thẻ Xưởng của Độ Phân Giải Màn Hình và chọn **1920 x 1080**.
- 4 Nhấp vào **OK**.

Trong Windows® 10:

- 1 Nhấp chuột phải vào màn hình nền, nhấp **Thiết đặt màn hình**.
- 2 Nhấp vào **Thiết đặt hiển thị nâng cao**.
- 3 Nhấp vào danh sách của **Độ phân giải** và chọn **1920 x 1080**.
- 4 Nhấp vào **Áp dụng**.

Nếu bạn không nhìn thấy tùy chọn 1920 x 1080, bạn có thể cần phải cập nhật trình điều khiển đồ họa của bạn. Tùy thuộc vào máy tính của bạn, hãy hoàn thành một trong các bước sau đây:

Nếu bạn có máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay Dell:

- Đi đến <http://www.dell.com/support>, nhập thẻ dịch vụ, và tải về trình điều khiển mới nhất cho cạc đồ họa của bạn.

Nếu máy tính của bạn không phải là máy Dell (di động hoặc để bàn):

- Đi đến trang web hỗ trợ cho máy tính của bạn và tải về các trình điều khiển đồ họa mới nhất.
- Đi đến trang web cạc đồ họa của bạn và tải về các trình điều khiển đồ họa mới nhất.

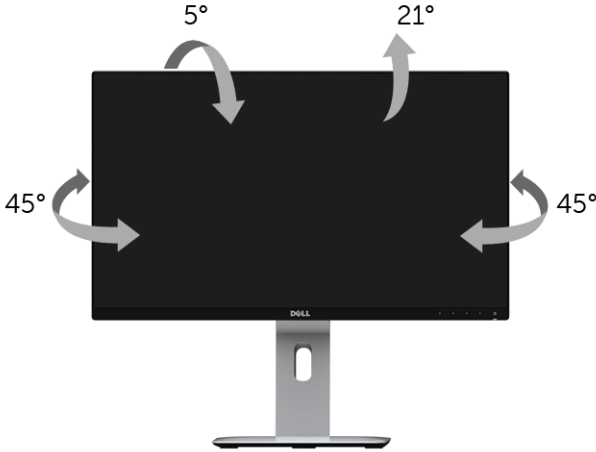


## Sử dụng Nghiêng, Xoay và Kéo Thẳng

**CHÚ Ý:** Việc này được áp dụng cho màn hình có chân đế. Khi mua chân đế loại khác, hãy tham khảo hướng dẫn lắp đặt chân đế tương ứng để biết hướng dẫn lắp đặt.

### Nghiêng, Xoay

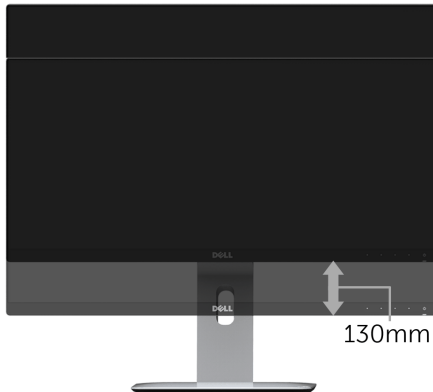
Với chân đế được lắp vào màn hình, bạn có thể nghiêng và xoay màn hình để có góc nhìn thoải mái nhất.



**CHÚ Ý:** Chân đế được tháo ra khi vận chuyển màn hình từ nhà máy.

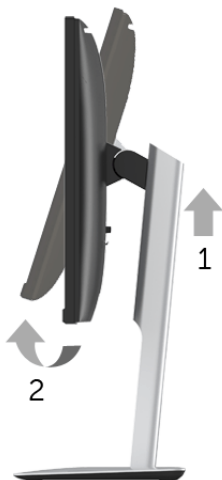
### Kéo Thẳng

**CHÚ Ý:** Chân đế kéo thẳng đến 130 mm. Hình dưới đây minh họa cách kéo thẳng chân đế.



## Xoay màn hình

Trước khi xoay màn hình, phải kéo thẳng màn hình hoàn toàn (**Kéo Thẳng**) và nghiêng hoàn toàn để tránh va vào cạnh dưới của màn hình.



### Xoay theo chiều kim đồng hồ



## Xoay ngược chiều kim đồng hồ



## Lắp ngược (180°)

- ✎ **CHÚ Ý:** Để lắp ngược (180°), tháo chân đế và sử dụng giải pháp treo tường (tùy chọn).



- ✎ **CHÚ Ý:** Để sử dụng chức năng Xoay Hiển Thị (giao diện **Phong cảnh** ngược với **Chân dung**) với máy tính Dell, bạn cần có trình điều khiển đồ họa cập nhật không kèm theo màn hình này. Để tải về trình điều khiển đồ họa, đi đến [www.dell.com/support](http://www.dell.com/support) và xem phần **Tải xuống** của **Trình điều khiển Video** để có các bản cập nhật trình điều khiển mới nhất.
- ✎ **CHÚ Ý:** Khi ở trong **Chế Độ Giao Diện Chân Dung**, bạn có thể gặp hiện tượng suy giảm hiệu suất trong các ứng dụng đồ họa chuyên sâu (Chơi game 3D và vv).

## Cài Đặt Màn Hình Kép

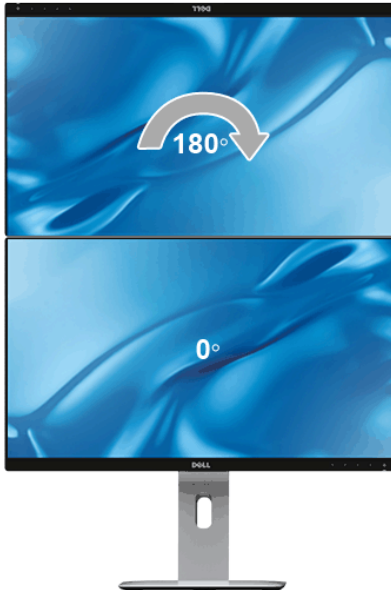
Khả năng xoay  $90^\circ$  theo chiều kim đồng hồ,  $90^\circ$  ngược chiều kim đồng hồ và lật ngược ( $180^\circ$ ) cho phép đặt các mép mỏng nhất của mỗi màn hình đặt cạnh nhau để đảm bảo khoảng cách tối thiểu giữa các hình ảnh hiển thị.

Kiểu cài đặt màn hình kép được khuyến dùng:

### Phong cảnh (song song)



### Phong cảnh (Trên-dưới)



## Chân dung



## Điều chỉnh Cài Đặt Hiển Thị Xoay Cho Hệ Thống Của Bạn

Sau khi bạn đã xoay màn hình, cần phải hoàn thành các bước dưới đây để điều chỉnh Cài Đặt Hiển Thị Xoay cho hệ thống của bạn.

**CHÚ Ý:** Nếu bạn đang sử dụng màn hình với máy tính không phải là máy Dell, thì bạn cần phải đi đến trang web trình điều khiển đồ họa hoặc trang web của nhà sản xuất máy tính của bạn để biết thông tin về việc xoay 'nội dung' trên màn hình của bạn.

Để điều chỉnh Cài Đặt Hiển Thị Xoay:

- 1 Nhấp chuột phải vào màn hình nền, nhấp **Thuộc tính**.
- 2 Chọn tab **Thiết đặt** và nhấp vào **Chuyên sâu**.
- 3 Nếu bạn có các đồ họa ATI, chọn tab **Xoay** và đặt kiểu xoay ưa thích.
- 4 Nếu bạn có các đồ họa nVidia, nhấp vào tab **nVidia**, ở cột tay trái, chọn **NVRotate**, sau đó chọn kiểu xoay ưa thích.
- 5 Nếu bạn có các đồ họa Intel®, chọn tab đồ họa **Intel**, nhấp vào **Thuộc Tính Đồ Họa**, chọn tab **Xoay**, sau đó chọn kiểu xoay ưa thích.

**CHÚ Ý:** Nếu bạn không nhìn thấy tùy chọn xoay hoặc nó không hoạt động tốt, đi đến [www.dell.com/support](http://www.dell.com/support) và tải về trình điều khiển mới nhất cho các đồ họa của bạn.

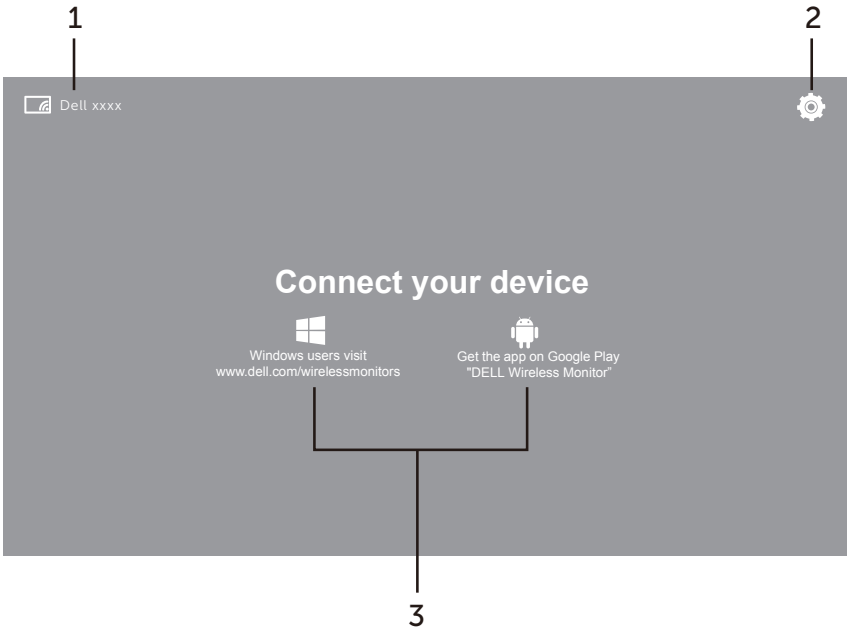
# Chiếu màn hình thiết bị của bạn lên màn hình

## Thiết Lập Kết Nối Không Dây

Màn hình không dây Dell cho phép bạn hiển thị và quản lý nội dung qua mạng không dây. Hiển thị không dây được hỗ trợ bởi hệ điều hành Windows® 8.1, Windows® 10, Android™ 5.0 hoặc các hệ điều hành bản mới hơn qua Screencast. Hiển thị không dây được hỗ trợ bởi Windows® 7 qua phần mềm Màn hình không dây Dell.

Khi nguồn vào màn hình được đặt sang Wireless (Không dây), màn hình chính không dây Dell cho phép bạn cấu hình các thiết lập không dây cao cấp hơn.

## Điều hướng Màn Hình Chính



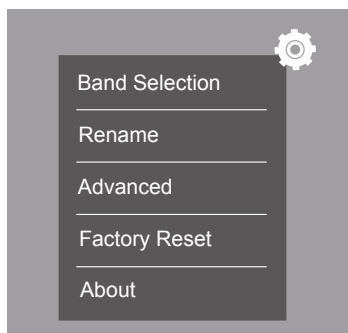
**CHÚ Ý:** Hình minh họa chỉ để tham khảo, và có thể khác với các bản mới hơn.

Nhãn	Mục	Mô tả
1	SSID (Trình nhận dạng bộ thiết bị)	Hiển thị tên mạng (SSID) của màn hình không dây, phát sóng qua Wi-Fi và được xác định bởi các thiết bị thông minh của bạn. Bạn có thể thay đổi tên, xem <a href="#">Band Selection</a> .

2	Settings (Cài đặt)	Menu <b>Settings</b> là trung tâm chính của bạn để cài đặt màn hình không dây và cài đặt chung. Xem <a href="#">Sử dụng menu Cài đặt</a> .
3	Thông tin và Hỗ trợ	Để biết thêm thông tin hoặc hỗ trợ, hãy truy cập trang web Trợ giúp Dell: <a href="http://www.dell.com/wirelessmonitors">www.dell.com/wirelessmonitors</a> hoặc tải ứng dụng <b>DELL Wireless Monitor</b> từ Google Play™ store cho thiết bị thông minh Android của bạn.

## Sử dụng menu Cài đặt

Việc nhấp vào biểu tượng menu **Settings**, , sẽ mở ra các tùy chọn menu sau.



Menu	Mô tả
<b>Band Selection</b>	Cho phép bạn chuyển đổi giữa các dải tần 2,4 GHz và 5 GHz. Cài đặt mặc định là <b>Auto</b> . <b>CHÚ Ý:</b> Bạn nên sử dụng các cài đặt mặc định <b>Auto</b> nếu không thể xác định được kênh Wi-Fi tốt nhất cho thiết bị của bạn.
<b>Rename</b>	Chọn để hiển thị hộp thoại <b>Rename</b> . Sau đó, sử dụng bàn phím để thay đổi tên mạng (SSID) của màn hình.
<b>Advanced</b>	Cài đặt mặc định là <b>Enabled</b> , cho phép bạn chiếu hai màn hình của thiết bị có khả năng Screencast cùng một lúc.
<b>Factory Reset</b>	Chọn <b>OK</b> để khôi phục cài đặt mặc định. Việc chọn <b>Cancel</b> sẽ thoát mà không lưu.
<b>About</b>	Chọn để xem số phiên bản hiện tại.

# Kết nối màn hình qua Screencast hoặc Screen Mirror

Để kết nối không dây màn hình máy tính của bạn, nhấp vào liên kết dưới đây của hệ điều hành (OS) mà bạn đang sử dụng để xem thêm chi tiết.

- [Sử dụng Windows® 10](#)
- [Sử dụng Windows® 8.1](#)
- [Sử dụng Windows® 7](#)

Để kết nối không dây màn hình với thiết bị Android, bạn có thể sử dụng menu Cài đặt trên thiết bị hoặc ứng dụng DELL Wireless Monitor tải về từ Google Play store. Nhấp vào liên kết bên dưới để xem thêm chi tiết.

- [Sử dụng Cài đặt trên điện thoại thông minh Android™](#)
- [Sử dụng ứng dụng DELL Wireless Monitor trên điện thoại Android™](#)



**CHÚ Ý:** Môi trường xung quanh màn hình và máy tính có thể ảnh hưởng đến tín hiệu truyền dẫn và làm giảm cường độ tín hiệu. Tránh đặt các vật ở giữa màn hình và thiết bị kết nối có thể gây ảnh hưởng với các hoạt động không dây thông thường.

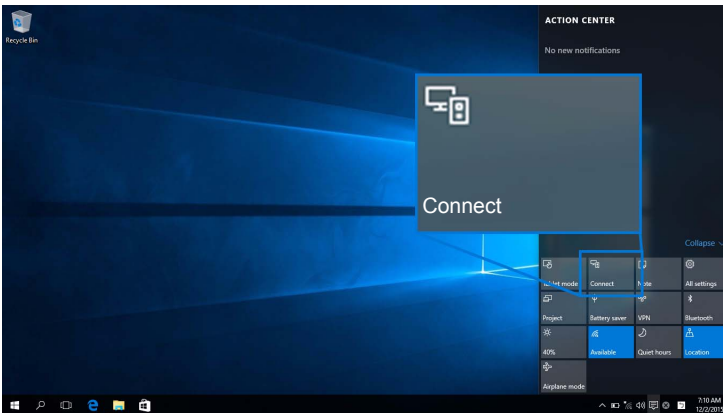
## Sử dụng Windows® 10



**CHÚ Ý:** Những hình minh họa dưới đây chỉ để tham khảo và có thể khác với màn hình máy tính thực tế tùy theo cài đặt, phiên bản và ngôn ngữ hệ điều hành của bạn.

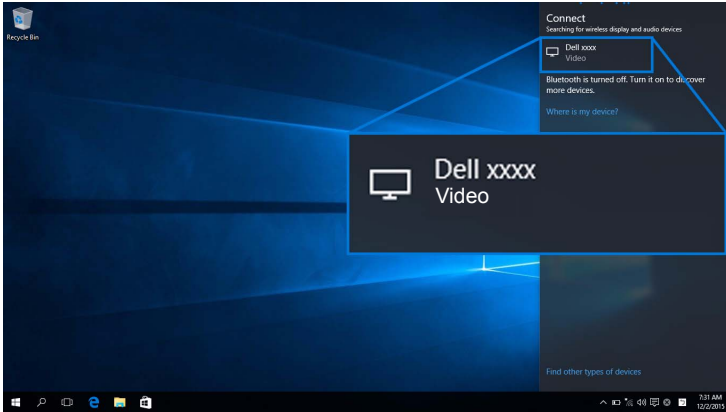
### Kết Nối Với Thiết Bị

- 1 Chọn **Kết nối** từ Trung Tâm Hành Động.

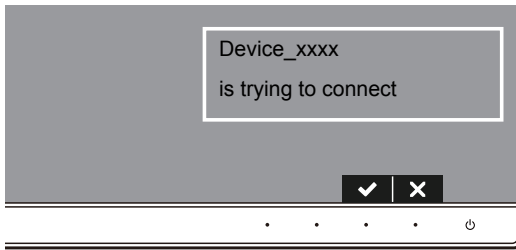





## 2 Chọn tên SSID như hiển thị trên màn hình của bạn từ danh sách.

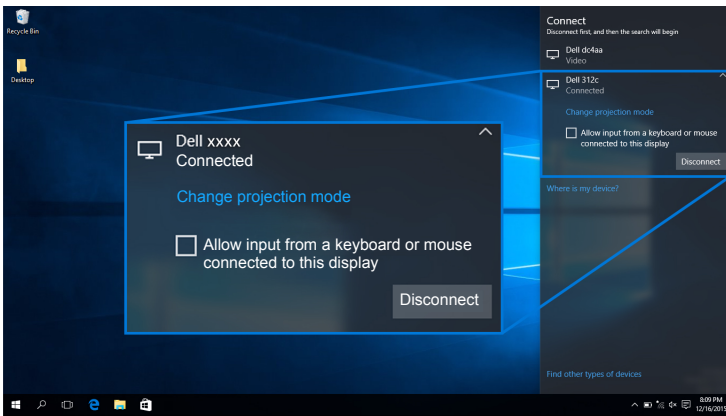


Sau đó chọn  trên màn hình của bạn để chấp nhận kết nối, và thiết bị sẽ bắt đầu chiếu ảnh lên màn hình của bạn.



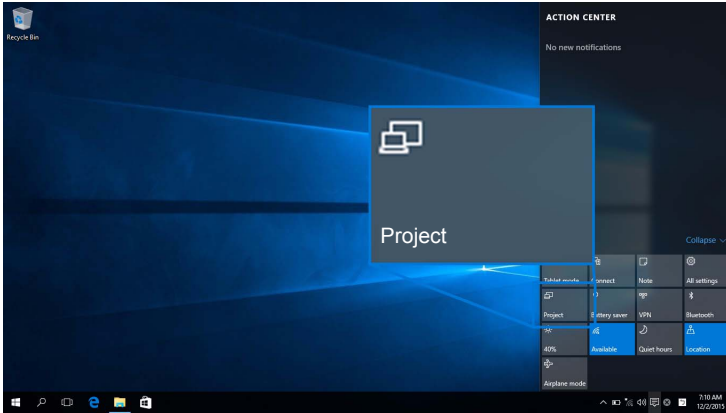
 **CHÚ Ý:** Bạn sẽ không bị yêu cầu xác minh các kết nối tiếp theo cho thiết bị tương tự.

 **CHÚ Ý:** Để kiểm soát ảnh chiếu bằng bàn phím và chuột kết nối với màn hình của bạn, hãy chọn **Cho phép nhập từ bàn phím hoặc chuột kết nối với màn hình này**.

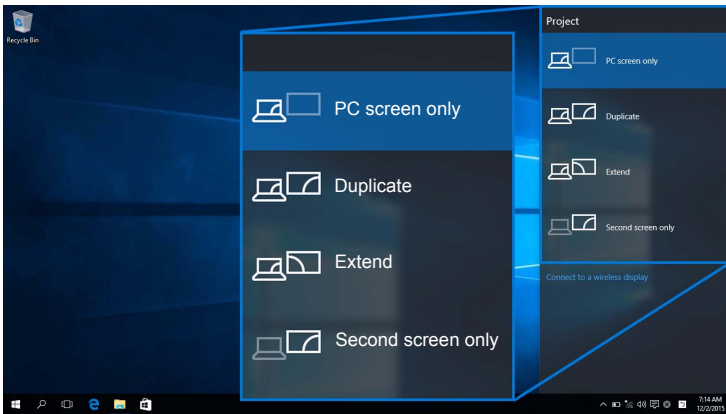


# Thay Đổi Chế Độ Chiếu

1 Chọn **Chiếu** từ Trung Tâm Hành Động.

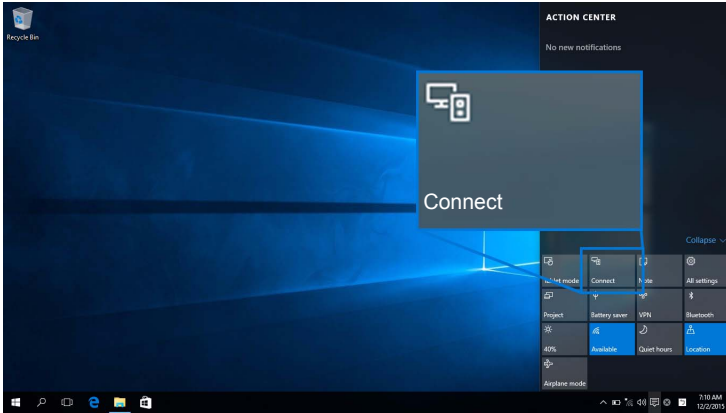


2 Chọn chế độ chiếu của bạn.

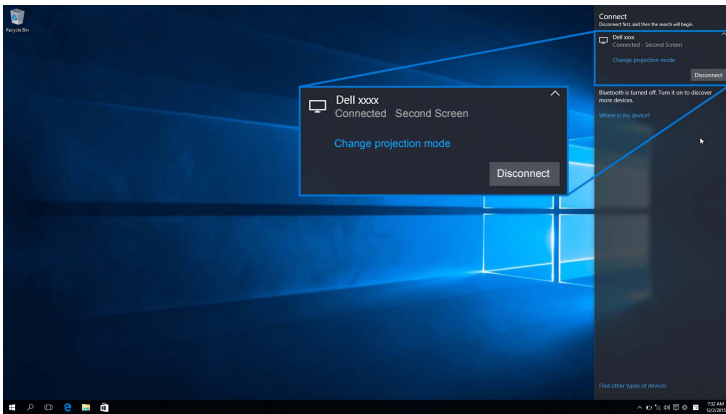


## Ngắt Kết Nối Khi Thiết Bị

1 Chọn **Kết nối** từ Trung Tâm Hành Động.



2 Chọn **Ngắt kết nối** và thiết bị của bạn sẽ dừng chiếu ảnh tới màn hình của bạn.



# Sử dụng Windows® 8.1



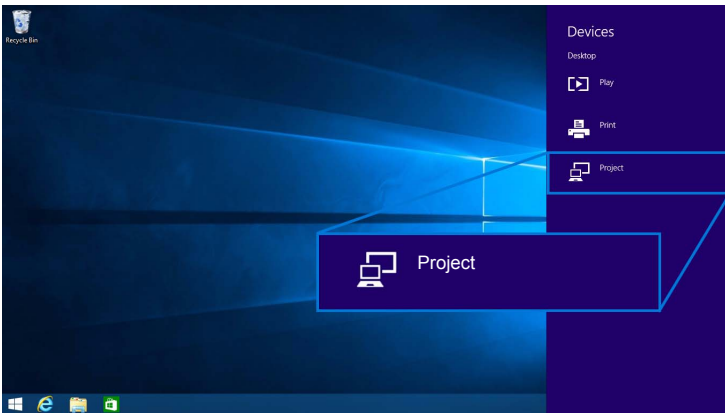
**CHÚ Ý:** Những hình minh họa dưới đây chỉ để tham khảo và có thể khác với màn hình máy tính thực tế tùy theo cài đặt, phiên bản và ngôn ngữ hệ điều hành của bạn.

## Kết Nối Với Thiết Bị

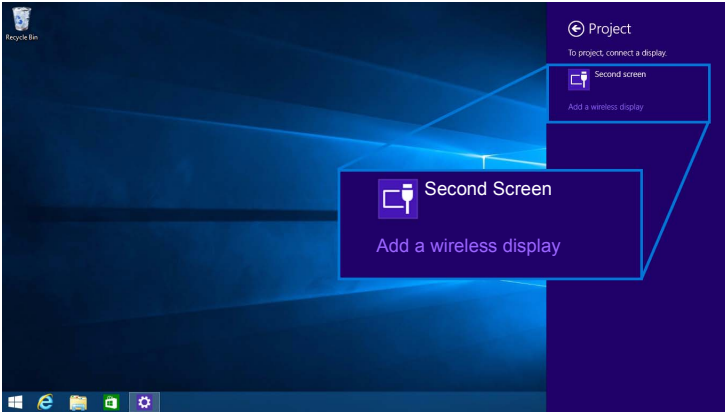
- 1 Chọn **Thiết bị** từ thanh Charms.



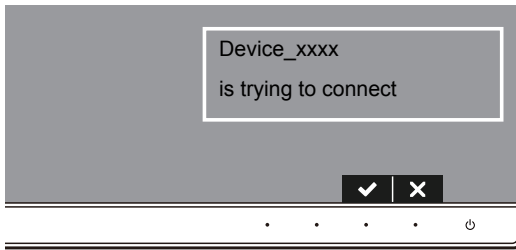
- 2 Chọn **Chiếu** từ menu **Thiết bị**.





### 3 Chọn Thêm màn hình không dây từ menu **Chiếu**.



Sau đó chọn  trên màn hình của bạn để chấp nhận kết nối, và thiết bị sẽ bắt đầu chiếu ảnh lên màn hình của bạn.



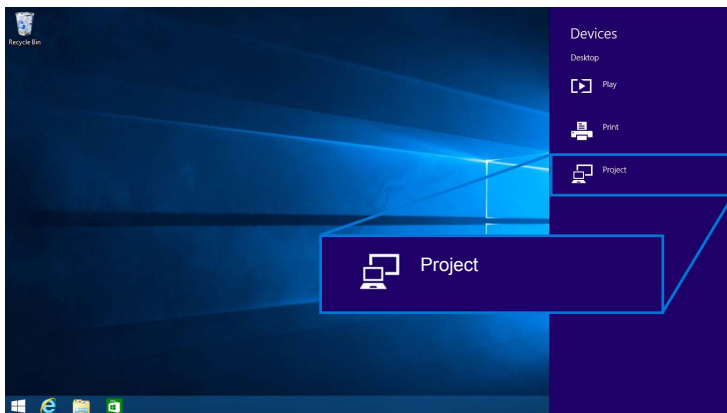
-  **CHÚ Ý:** Bạn sẽ không bị yêu cầu xác minh các kết nối tiếp theo cho thiết bị tương tự.
-  **CHÚ Ý:** Bạn có thể điều khiển ảnh chiếu bằng bàn phím và chuột kết nối với màn hình của bạn.

## Thay Đổi Chế Độ Chiếu

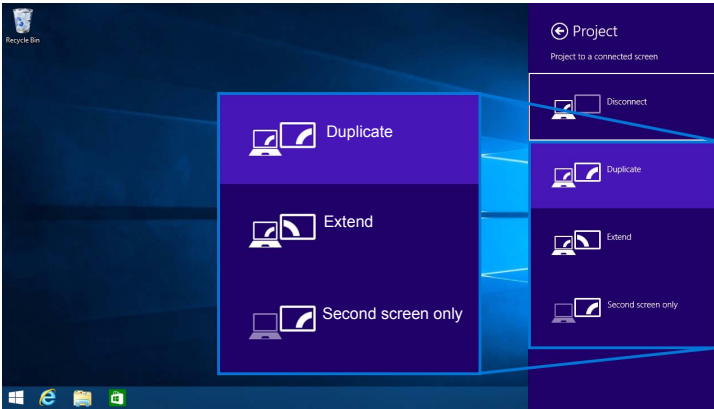
- 1 Chọn **Thiết bị** từ thanh Charms.



- 2 Chọn **Chiếu** từ menu **Thiết bị**.



### 3 Chọn chế độ chiếu của bạn.

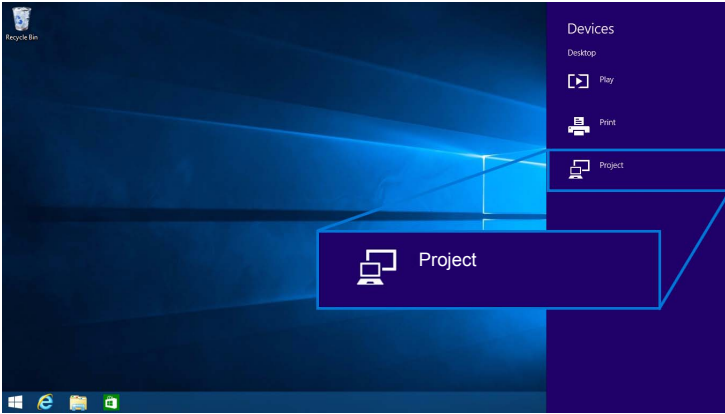


## Ngắt Kết Nối Khỏi Thiết Bị

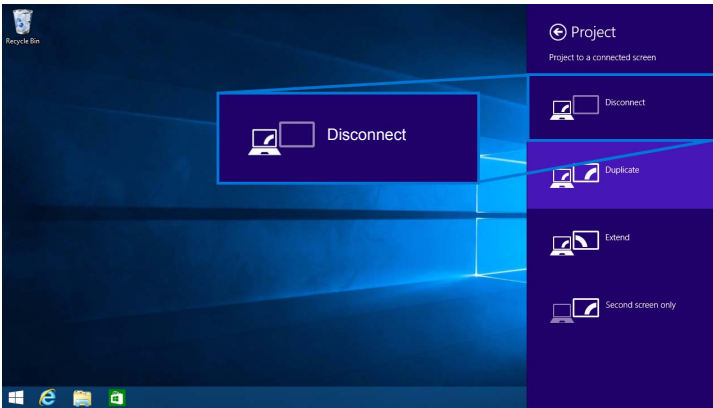
### 1 Chọn **Thiết bị** từ thanh Charms.



**2** Chọn **Chiếu** từ menu **Thiết bị**.



**3** Chọn **Ngắt kết nối** và thiết bị của bạn sẽ dừng chiếu ảnh tới màn hình của bạn.



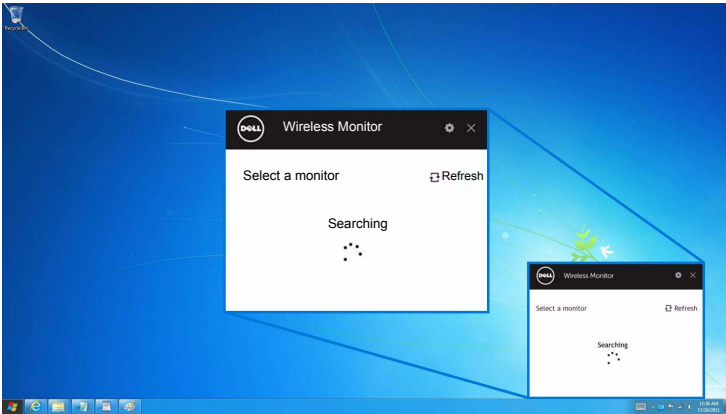


# Sử dụng Windows® 7

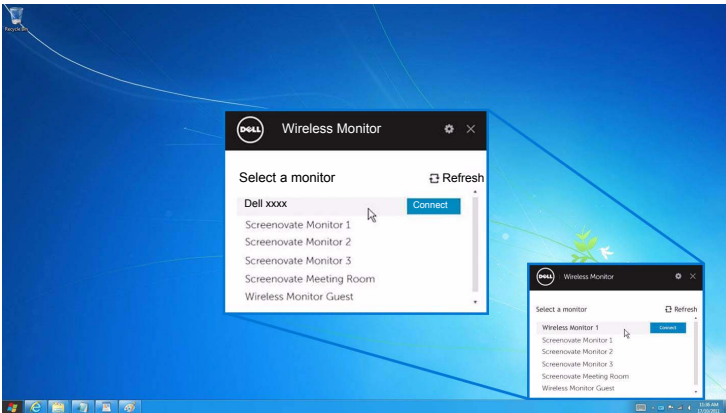
- CHÚ Ý:** Tải về phần mềm Màn hình không dây Dell trước khi kết nối không dây với màn hình của bạn.
- CHÚ Ý:** Những hình minh họa dưới đây chỉ để tham khảo và có thể khác với màn hình máy tính thực tế tùy theo cài đặt, phiên bản và ngôn ngữ hệ điều hành của bạn.

## Kết Nối Với Thiết Bị

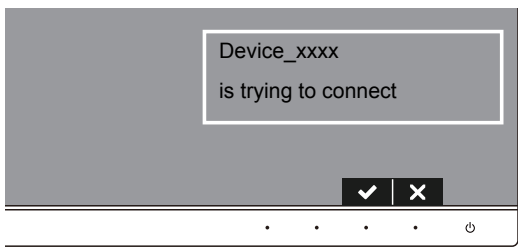
- Mở phần mềm Màn hình không dây Dell và nó tự động tìm các thiết bị có sẵn.



- Khi tên SSID được hiển thị trên màn hình xuất hiện trên danh sách, nhấn **Kết nối**.



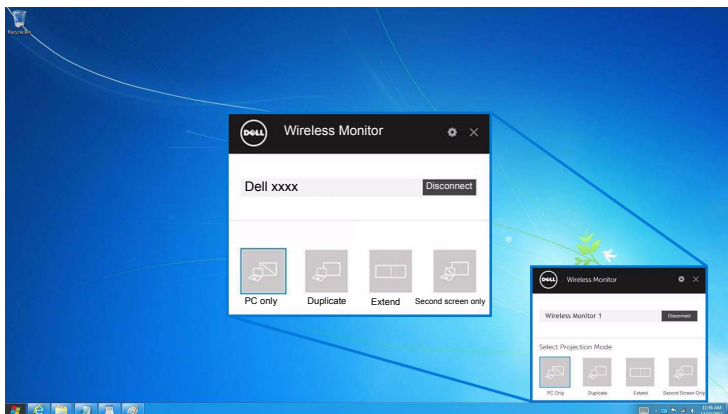
Sau đó chọn  trên màn hình của bạn để chấp nhận kết nối, và thiết bị sẽ bắt đầu chiếu ảnh lên màn hình của bạn.



**CHÚ Ý:** Bạn sẽ không bị yêu cầu xác minh các kết nối tiếp theo cho thiết bị tương tự.

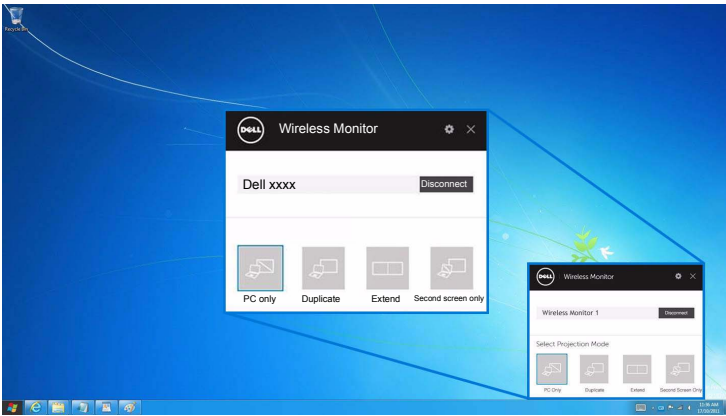
### Thay Đổi Chế Độ Chiếu

- 1 Nhấp vào phần mềm Màn hình không dây Dell.
- 2 Chọn chế độ chiếu của bạn.



## Ngắt Kết Nối Khởi Thiết Bị

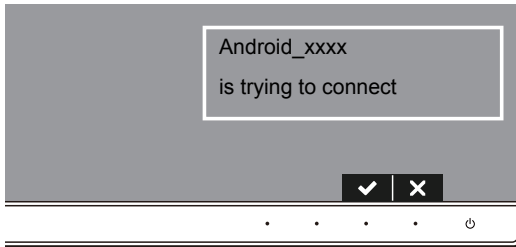
- 1 Nhấp vào phần mềm Màn hình không dây Dell.
- 2 Nhấp **Ngắt kết nối** và thiết bị của bạn sẽ dừng chiếu ảnh tới màn hình của bạn.



## Sử dụng Cài đặt trên điện thoại thông minh Android™

### Sử dụng Cài đặt để kết nối với thiết bị

- 1 Mở menu Cài đặt của thiết bị.
- 2 Gõ **Display**, sau đó gõ **Screen Mirroring** (tùy vào nhà sản xuất thiết bị của bạn, tên có thể khác).
- 3 Gõ **Cast**.
- 4 Gõ biểu tượng **Menu**, sau đó chọn **Enable** hiển thị không dây.
- 5 Chờ một vài giây để kết nối, sau đó chọn  trên màn hình của bạn để chấp nhận kết nối, và thiết bị sẽ bắt đầu chiếu ảnh lên màn hình của bạn.



**CHÚ Ý:** Bạn sẽ không bị yêu cầu xác minh các kết nối tiếp theo cho thiết bị tương tự.

Để ngừng chiếu ảnh sang màn hình của bạn, dùng hai ngón tay vuốt từ trên màn hình xuống dưới menu kéo xuống và chạm vào **Disconnect**.

# Sử dụng ứng dụng DELL Wireless Monitor trên điện thoại Android™

## Kết Nối Với Thiết Bị

- 1 Bật kết nối Wi-Fi và Bluetooth trên thiết bị Android của bạn.

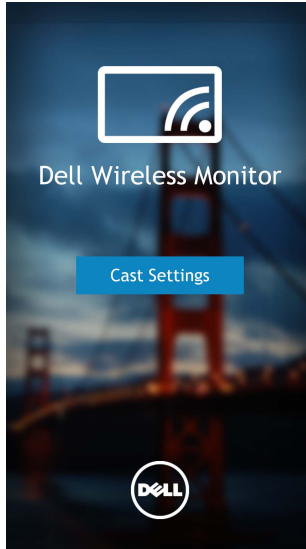


**CHÚ Ý:** Nếu Bluetooth trên thiết bị Android của bạn được bật trước khi thực hiện kết nối, bạn có thể điều khiển màn hình chiếu bằng bàn phím hoặc chuột được kết nối với màn hình của bạn sau khi kết nối được thực hiện.

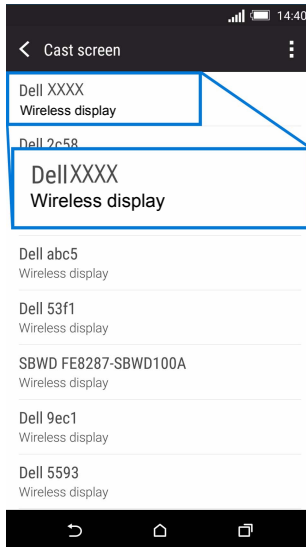
- 2 Gỡ để kích hoạt ứng dụng **DELL Wireless Monitor** trên thiết bị Android của bạn.



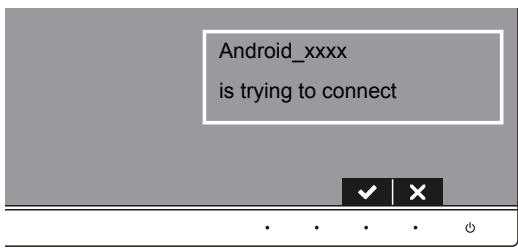
### 3 Gỡ Cast Settings.





### 4 Gỡ tên SSID như hiển thị trên màn hình của bạn.



Sau đó chọn  trên màn hình của bạn để chấp nhận kết nối, và thiết bị Android sẽ bắt đầu chiếu ảnh lên màn hình của bạn.



 **CHÚ Ý:** Bạn sẽ không bị yêu cầu xác minh các kết nối tiếp theo cho thiết bị tương tự.

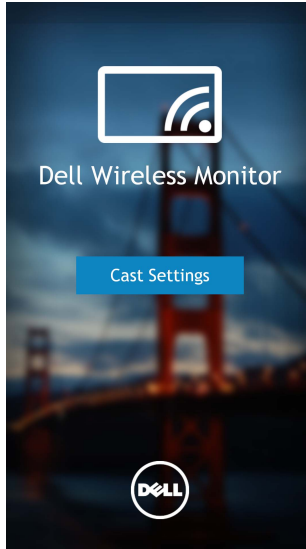
 **CHÚ Ý:** Nếu cài đặt thiết bị của bạn khác với những cài đặt nêu trên, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị của bạn để được hướng dẫn kết nối **Cast Screen**.

### Ngắt kết nối khỏi thiết bị

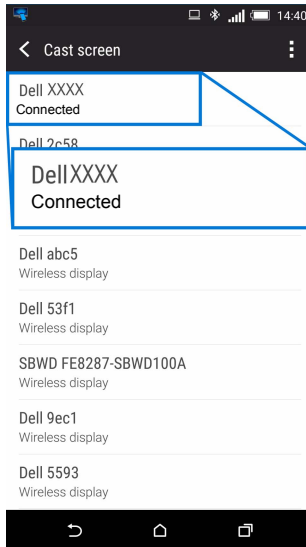
- 1 Gỡ để kích hoạt ứng dụng **DELL Wireless Monitor** trên thiết bị Android của bạn.



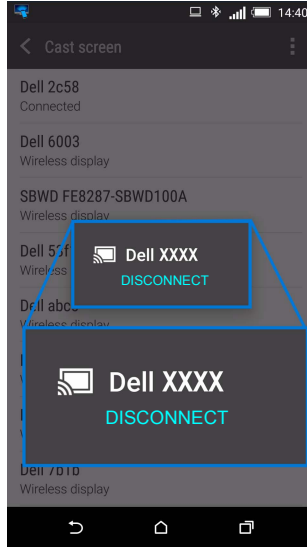
## 2 Gõ Cast Settings.



## 3 Gõ vào tên màn hình được **Connected**.



4 Gỡ **DISCONNECT** và thiết bị Android của bạn sẽ dừng chiếu ảnh tới màn hình của bạn.



**CHÚ Ý:** Để kiểm tra xem thiết bị của bạn có được hỗ trợ không, hãy truy cập trang web Trợ giúp Dell: [www.dell.com/wirelessmonitors](http://www.dell.com/wirelessmonitors) hoặc tham khảo tài liệu hướng dẫn của thiết bị hoặc liên hệ với nhà sản xuất để biết về khả năng tương thích.

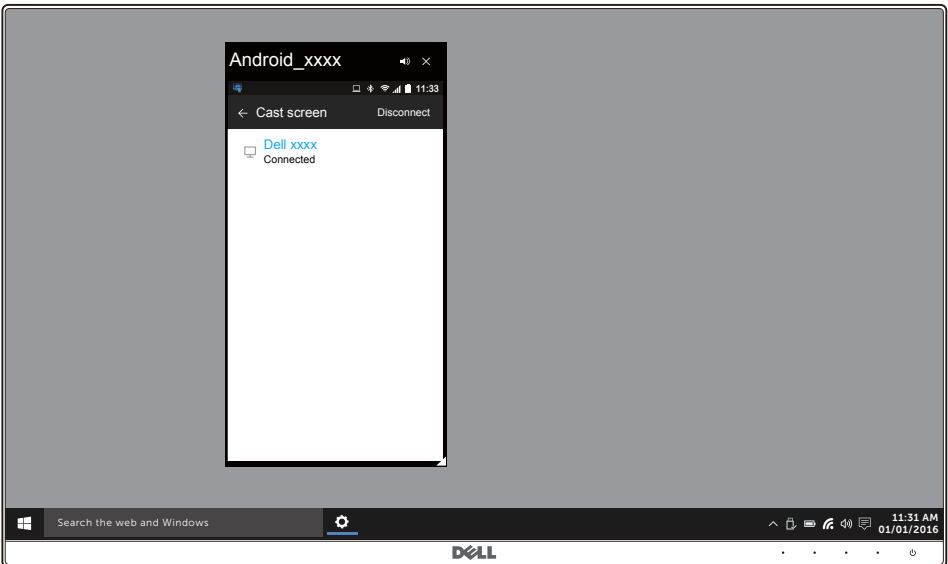


## Kết Nối Screencast Kép



**CHÚ Ý:** Các chức năng này chỉ được hỗ trợ khi máy tính hoặc thiết bị Android của bạn đã được cài đặt phần mềm hoặc ứng dụng Màn hình không dây Dell .

- 1 Thực hiện theo các bước trong [Kết nối màn hình qua Screencast hoặc Screen Mirror](#) để kết nối không dây.
- 2 Trong màn hình thứ hai (trên thiết bị Android), có một số chức năng mà bạn có thể sử dụng để điều khiển ảnh:
  - Nhấp chuột trái chuột để kéo các cửa sổ.
  - Nhấn vào biểu tượng ở góc trên bên phải của ảnh được chiếu để ngắt kết nối thiết bị Android.
  - Nhấn vào biểu tượng ở góc trên bên phải của ảnh được chiếu để bật hoặc tắt tiếng.
  - Nhấp và kéo góc dưới bên phải của ảnh được chiếu để phóng to hoặc thu nhỏ hình.



## Cập nhật phần mềm Màn hình không dây

Với tính năng nâng cấp OTA (qua mạng), có thể nâng cấp DELL Wireless Monitor lên phiên bản mới nhất.

Hãy chắc chắn đã có các phần sau được cài đặt và sẵn sàng:

- 1 Cài đặt ứng dụng DELL Wireless Monitor trên hệ thống Windows® của bạn.
- 2 Kết nối hệ thống Windows® vào internet.
- 3 Kết nối hệ thống Windows® vào màn hình để hiển thị không dây.

## Kết Nối Bàn Phím Và Chuột

Màn hình không dây Dell cho phép người dùng điều khiển thiết bị từ một bàn phím và chuột được kết nối với màn hình.



**CHÚ Ý:** Đảm bảo phần mềm Màn hình không dây Dell đã được cài đặt trước khi sử dụng bàn phím hoặc chuột để điều khiển máy tính hoặc thiết bị Android.



**CHÚ Ý:** Chức năng này chỉ hỗ trợ bàn phím và chuột tiêu chuẩn.

- 1 Kết nối bàn phím hoặc chuột vào cổng USB ở cổng dưới của màn hình.
- 2 Sau đó, bạn có thể sử dụng bàn phím hoặc chuột để điều khiển màn hình chính, máy tính hoặc thiết bị Android.

# Xử lý sự cố



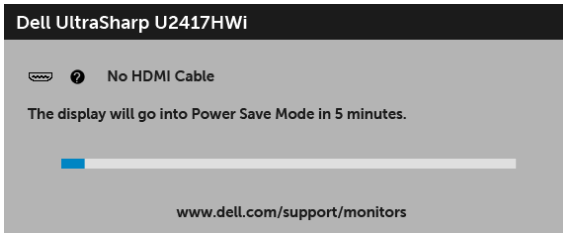
**CẢNH BÁO:** Trước khi bắt đầu bất kỳ quy trình nào trong phần này, hãy làm theo [Hướng Dẫn Về An Toàn](#).

## Tự kiểm tra

Màn hình của bạn có tính năng tự kiểm tra cho phép bạn kiểm tra xem màn hình của bạn có hoạt động tốt hay không. Nếu màn hình và máy tính của bạn được kết nối đúng cách nhưng màn hình vẫn tối, chạy tự kiểm tra màn hình bằng cách thực hiện các bước sau:

- 1 Tắt cả máy tính và màn hình.
- 2 Ngắt kết nối cáp video khỏi phía sau máy tính. Để đảm bảo Tự kiểm tra hoạt động đúng, tháo tất cả các cáp số khỏi phía sau máy tính.
- 3 Bật màn hình.

Hộp thoại nổi sẽ xuất hiện trên màn hình (trên nền đen), nếu màn hình không nhận biết được tín hiệu video và đang hoạt động tốt. Trong khi ở chế độ tự kiểm tra, đèn LED vẫn có màu trắng. Ngoài ra, tùy thuộc vào đầu vào được chọn, hộp thoại được hiển thị dưới đây sẽ tiếp tục cuộn qua màn hình.



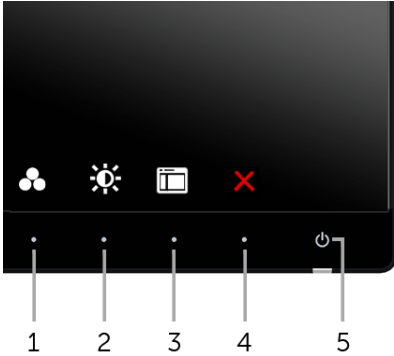
- 4 Hộp này cũng xuất hiện trong khi hệ thống hoạt động bình thường, nếu cáp video bị ngắt kết nối hoặc bị hỏng.
- 5 Tắt màn hình của bạn và kết nối lại cáp video; sau đó bật cả máy tính và màn hình. Nếu màn hình của bạn vẫn trống sau khi đã sử dụng các bước trước đó, hãy kiểm tra bộ điều khiển video và máy tính, do màn hình của bạn vẫn hoạt động tốt.

# Chẩn đoán tích hợp

Màn hình của bạn có công cụ chẩn đoán tích hợp giúp xác định sự bất thường của màn hình bạn đang gặp phải là do vấn đề của màn hình, hoặc do máy tính và các video.



**CHÚ Ý:** Bạn có thể chạy chẩn đoán tích hợp chỉ khi cáp video được rút bỏ và màn hình đang ở chế độ tự kiểm tra.



Để chạy chẩn đoán tích hợp:

- 1 Đảm bảo màn hình sạch sẽ (không có bụi trên bề mặt màn hình).
- 2 Ngắt kết nối (các) cáp video khỏi phía sau máy tính hoặc màn hình. Khi đó màn hình sẽ vào chế độ tự kiểm tra.
- 3 Đồng thời nhấn và giữ **Nút 1** và **Nút 4** trên bảng điều khiển phía trước trong 2 giây. Màn hình xám sẽ xuất hiện.
- 4 Cẩn thận kiểm tra bất thường của màn hình.
- 5 Nhấn lại vào **Nút 4** trên bảng điều khiển phía trước. Màu màn hình đổi sang màu đỏ.
- 6 Kiểm tra bất thường của màn hình hiển thị.
- 7 Lặp lại bước 5 và 6 để kiểm tra màn hình hiển thị trong màn hình màu xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng và màn hình văn bản.

Việc kiểm tra hoàn tất khi màn hình văn bản xuất hiện. Để thoát, nhấn lại **Nút 4**.

Nếu bạn không phát hiện bất kỳ bất thường nào ở màn hình khi sử dụng công cụ chẩn đoán tích hợp, thì màn hình vẫn hoạt động tốt. Kiểm tra các màn hình và máy tính.

# Vấn Đề Thường Gặp

Bảng sau có các thông tin chung về các vấn đề bạn thường gặp phải với màn hình và các giải pháp có thể áp dụng:

Các Triệu Chứng Thường Gặp	Vấn Đề Bạn Gặp Phải	Giải Pháp Có Thể Áp Dụng
Không có video/ đèn LED nguồn tắt	Không có ảnh	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đảm bảo cáp video nối màn hình và máy tính được nối chặt và đúng cách.</li><li>• Đảm bảo ổ cắm điện hoạt động tốt bằng cách sử dụng thiết bị điện khác.</li><li>• Đảm bảo nút nguồn được nhấn hết cỡ.</li><li>• Đảm bảo phải chọn đúng nguồn vào qua menu <a href="#">Input Source (Nguồn Đầu Vào)</a>.</li></ul>
Không có video/ đèn LED nguồn bật	Không có ảnh hoặc không có độ sáng	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tăng điều khiển độ sáng và độ tương phản qua OSD.</li><li>• Tiến hành kiểm tra tính năng tự kiểm tra màn hình.</li><li>• Kiểm tra chân đầu nối cáp video xem có bị cong hoặc hỏng không.</li><li>• Chạy chẩn đoán tích hợp.</li><li>• Đảm bảo phải chọn đúng nguồn vào qua menu <a href="#">Input Source (Nguồn Đầu Vào)</a>.</li></ul>
Lấy Nét Kém	Hình ảnh bị mờ, lóa hoặc bóng mờ	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bỏ các cáp video nối dài.</li><li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li><li>• Thay đổi độ phân giải video về đúng tỷ lệ khung hình.</li></ul>
Video bị rung/động	Ảnh lượn sóng hoặc chuyển động nhẹ	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li><li>• Kiểm tra các yếu tố môi trường.</li><li>• Đặt lại vị trí màn hình và thử ở phòng khác.</li></ul>
Thiếu Điểm Ảnh	Màn hình LCD có các đốm	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tắt-bật lại nguồn.</li><li>• Điểm ảnh mà bị Tắt vĩnh viễn là khiếm khuyết tự nhiên có thể xảy ra trong công nghệ LCD.</li><li>• Để biết thêm thông tin về Chính Sách Điểm Ảnh Và Chất Lượng Màn Hình Dell, xem trang web Hỗ trợ Dell tại: <a href="http://www.dell.com/support/monitors">http://www.dell.com/support/monitors</a>.</li></ul>
Điểm ảnh bị bám	Màn hình LCD có các đốm sáng	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tắt-bật lại nguồn.</li><li>• Điểm ảnh mà bị tắt vĩnh viễn là khiếm khuyết tự nhiên có thể xảy ra trong công nghệ LCD.</li><li>• Để biết thêm thông tin về Chính Sách Điểm Ảnh Và Chất Lượng Màn Hình Dell, xem trang web Hỗ trợ Dell tại: <a href="http://www.dell.com/support/monitors">http://www.dell.com/support/monitors</a>.</li></ul>
Vấn Đề Về Độ Sáng	Ảnh mờ hoặc quá sáng	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li><li>• Điều chỉnh điều khiển độ sáng và độ tương phản qua OSD.</li></ul>
Méo Hình	Màn hình không được cân giữa chính xác	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li></ul>

Đường Kẻ Ngang/ Dọc	Màn hình có một hoặc nhiều đường kẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li> <li>• Tiến hành kiểm tra tính năng tự kiểm tra màn hình và xác định xem các đường kẻ này có trong chế độ tự kiểm tra không.</li> <li>• Kiểm tra chân đầu nối cáp video xem có bị cong hoặc hỏng không.</li> <li>• Chạy chẩn đoán tích hợp.</li> </ul>
Vấn Đề Về Đồng Bộ	Màn hình bị xô lệch hoặc có vẻ như bị rách	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li> <li>• Tiến hành kiểm tra tính năng tự kiểm tra màn hình để xác định xem màn hình xô lệch có xuất hiện trong chế độ tự kiểm tra không.</li> <li>• Kiểm tra chân đầu nối cáp video xem có bị cong hoặc hỏng không.</li> <li>• Khởi động lại máy tính trong <i>chế độ an toàn</i>.</li> </ul>
Các Vấn Đề Liên Quan Đến An Toàn	Dấu hiệu có thể nhìn thấy khói hoặc lửa	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Không thực hiện bất kỳ bước xử lý sự cố nào.</li> <li>• Liên hệ với Dell ngay.</li> </ul>
Các Vấn Đề Chập Chờn	Chập chờn khi bật và tắt màn hình	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đảm bảo cáp video nối màn hình và máy tính được nối chặt và đúng cách.</li> <li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li> <li>• Tiến hành kiểm tra tính năng tự kiểm tra màn hình để xác định xem các vấn đề chập chờn có xuất hiện trong chế độ tự kiểm tra không.</li> </ul>
Thiếu Màu	Ảnh thị thiếu màu	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tiến hành kiểm tra tính năng tự kiểm tra màn hình.</li> <li>• Đảm bảo cáp video nối màn hình và máy tính được nối chặt và đúng cách.</li> <li>• Kiểm tra chân đầu nối cáp video xem có bị cong hoặc hỏng không.</li> </ul>
Sai Màu	Màu ảnh không tốt	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thay đổi cài đặt của <b>Preset Modes (Chế Độ Cài Đặt Trước)</b> trong OSD menu <b>Color (Màu)</b> tùy thuộc vào ứng dụng.</li> <li>• Điều chỉnh giá trị R/G/B trong <b>Custom Color (Màu Tùy Chỉnh)</b> trong OSD menu <b>Color (Màu)</b>.</li> <li>• Thay đổi <b>Input Color Format (Định Dạng Màu Đầu Vào)</b> sang PC RGB hoặc YPbPr trong OSD menu <b>Color (Màu)</b>.</li> <li>• Chạy chẩn đoán tích hợp.</li> </ul>
Lưu ảnh từ ảnh tĩnh còn lại trên màn hình trong một thời gian dài	Bóng mờ từ ảnh tĩnh hiển thị xuất hiện trên màn hình	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Luôn sử dụng tính năng Quản Lý Điện để tắt màn hình khi không sử dụng (để biết thêm thông tin, xem <a href="#">Chế Độ Quản Lý Điện</a>).</li> <li>• Ngoài ra, sử dụng bộ bảo vệ màn hình tự động thay đổi.</li> </ul>

## Vấn Đề Cụ Thể Theo Sản Phẩm

Triệu Chứng Cụ Thể	Vấn Đề Bạn Gặp Phải	Giải Pháp Có Thể Áp Dụng
Hình ảnh màn hình quá nhỏ	Hình ảnh được căn giữa vào màn hình, nhưng không phủ khắp khu vực xem	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra cài đặt <b>Aspect Ratio (Tỷ Lệ Khung Hình)</b> trong OSD menu <b>Display (Hiển Thị)</b>.</li><li>• Đặt lại màn hình về cài đặt gốc.</li></ul>
Không thể điều chỉnh màn hình với các nút trên bảng điều khiển phía trước	OSD không xuất hiện trên màn hình	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tắt màn hình, rút dây nguồn, cắm lại, rồi bật lại màn hình.</li><li>• Kiểm tra xem menu OSD có bị khóa không. Nếu có, nhấn và giữ nút bên cạnh nút Nguồn trong 6 giây để mở khóa (để biết thêm thông tin, xem <a href="#">Link (Khóa)</a>).</li></ul>
Không có Tín Hiệu Vào khi nhấn các điều khiển người dùng	Không có hình ảnh, đèn LED sáng trắng	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra nguồn tín hiệu. Đảm bảo máy tính không ở chế độ tiết kiệm điện năng bằng cách di chuyển chuột hoặc nhấn phím bất kỳ trên bàn phím.</li><li>• Kiểm tra xem cáp tín hiệu có được cắm đúng không. Cắm lại cáp tín hiệu nếu cần.</li><li>• Khởi động lại máy tính hoặc đầu video.</li></ul>
Hình ảnh không lấp đầy toàn bộ màn hình	Hình ảnh không lấp đầy chiều cao hoặc chiều rộng của màn hình	<ul style="list-style-type: none"><li>• Do các định dạng video khác nhau (tỷ lệ khung hình) của đĩa DVD, màn hình có thể hiển thị toàn màn hình.</li><li>• Chạy chẩn đoán tích hợp.</li></ul>

## Vấn Đề Cụ Thể Với Cổng Kết Nối Đa Dụng (USB)

Triệu Chứng Cụ Thể	Vấn Đề Bạn Gặp Phải	Giải Pháp Có Thể Áp Dụng
Cổng USB không hoạt động	Thiết bị ngoại vi USB không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra để màn hình của bạn đã được bật.</li><li>• Kết nối lại cáp lên máy tính của bạn.</li><li>• Kết nối các thiết bị ngoại vi USB (kết nối xuống).</li><li>• Tắt rồi bật lại màn hình.</li><li>• Khởi động lại máy tính.</li><li>• Một số thiết bị USB như ổ HDD di động gắn ngoài đòi hỏi có dòng điện cao hơn; kết nối thiết bị trực tiếp vào hệ thống máy tính.</li></ul>
Cổng USB 3.0 tốc độ cao bị chậm	Thiết bị ngoại vi USB 3.0 tốc độ cao chạy chậm hoặc không chạy chút nào	<ul style="list-style-type: none"><li>• Kiểm tra xem máy tính của bạn có chạy được USB 3.0 không.</li><li>• Một số máy tính có các cổng USB 3.0, USB 2.0, và USB 1.1. Đảm bảo sử dụng đúng cổng USB.</li><li>• Kết nối lại cáp lên máy tính của bạn.</li><li>• Kết nối các thiết bị ngoại vi USB (kết nối xuống).</li><li>• Khởi động lại máy tính.</li></ul>

# Các Vấn Đề Kết Nối Không Dây


Triệu Chứng Cụ Thể	Vấn Đề Bạn Gặp Phải	Giải Pháp Có Thể Áp Dụng
Screencast không dây không hoạt động	Không tìm thấy tên mạng (SSID) của màn hình không dây	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đảm bảo thiết bị của bạn có kết nối Wi-Fi hoạt động.</li><li>• Kiểm tra xem thiết bị và màn hình không dây có sử dụng cùng kênh Wi-Fi không (để biết thêm thông tin, xem <a href="#">Band Selection</a>).</li><li>• Đảm bảo bạn đã nâng cấp hệ điều hành và trình điều khiển Wi-Fi lên phiên bản mới nhất.</li><li>• Đảm bảo phần mềm hoặc ứng dụng Màn hình không dây Dell đã được cài đặt và cập nhật lên phiên bản mới nhất.</li></ul>
	Không có kết nối từ màn hình không dây	<ul style="list-style-type: none"><li>• Khởi động lại màn hình không dây.</li><li>• Xóa bỏ thiết bị đã được kết nối từ danh sách và sau đó kết nối lại.</li><li>• Đảm bảo bạn đã nâng cấp hệ điều hành và trình điều khiển Wi-Fi lên phiên bản mới nhất.</li><li>• Đảm bảo phần mềm hoặc ứng dụng Màn hình không dây Dell đã được cài đặt và cập nhật lên phiên bản mới nhất.</li></ul>



# Phụ Lục

---

## CẢNH BÁO: Hướng Dẫn Về An Toàn

 **CẢNH BÁO:** Sử dụng điều khiển, điều chỉnh, hoặc các bước ngoài những nội dung được quy định trong tài liệu này có thể dẫn đến bị điện giật, nguy cơ về điện, và/hoặc các mối nguy hiểm cơ học khác.


Để biết thông tin về hướng dẫn an toàn, xem Thông tin về An Toàn, Môi Trường Và Quy Định (SERI).

## Thông Báo FCC (Chỉ U.S) Và Thông Tin Quy Định Khác

Đối với các thông báo FCC và thông tin quy định khác, xem trang web tuân thủ quy định tại [www.dell.com/regulatory\\_compliance](http://www.dell.com/regulatory_compliance).

## Liên hệ với Dell

Đối với khách hàng ở Hoa Kỳ, gọi 800-WWW-DELL (800-999-3355).

 **CHÚ Ý:** Nếu bạn không có kết nối Internet, bạn có thể tìm thông tin liên lạc trên hóa đơn mua hàng, phiếu đóng gói, hóa đơn, hoặc danh mục sản phẩm Dell.

Dell cung cấp một số lựa chọn dịch vụ và hỗ trợ qua điện thoại và trực tuyến. Sự sẵn có thay đổi theo quốc gia và sản phẩm, và một số dịch vụ có thể không có trong khu vực của bạn.

- Hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến — [www.dell.com/support/monitors](http://www.dell.com/support/monitors)
- Liên hệ Dell — [www.dell.com/contactdell](http://www.dell.com/contactdell)



AT	BE	BG	CH	CY	CZ	DE	DK	EE
EL	ES	FI	FR	HR	HU	IE	IS	IT
LI	LT	LU	LV	MT	NL	NO	PL	PT
RO	SE	SI	SK	TR	UK			